

# PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

TRANG

XU

DIRECTEUR POLITIQUE  
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR  
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR  
PHẠM-HỮU-NINH

1-2604

## CON THUYỀN NGƯỢC NƯỚC

của NHẬT-LINH

kéo giây thuyền. Con thuyền đang từ từ tiến lên vừa đến chỗ mỏm đất, nước chày xiết, nên dừng ngay lại, nước cuộn rào rào hai bên mạn. Người kéo giây cũng đứng dừng lại, ngả người về đằng trước, chân bám chặt lấy đất, hai tay ghi riết lấy sợi giây mấy căng thẳng bằng. Trong lúc người ấy đứng yên như tượng gỗ, hết sức bình sinh trông trời với sức nước chày, không chịu lùi bước, thì trên thuyền một người đàn bà và một đứa con gái nằm rạp xuống uốn mình chống con sào. Thuyền tiến lên được một quãng rồi lại lùi xuống chỗ cũ. Một lát, tiếng người bảo nhau :

— Con nước nhẹ!

Rồi trong khoang, một bà cụ bở ra

rất nhanh lại đằng cuối thuyền cầm lấy tay lái. Người đàn bà và đứa con gái chạy tới túp tìm chỗ đứng, rồi lại như ban nãy nằm rạp xuống, chống con sào. Chiếc thuyền con bị hai sức ngược nhau, sức nước và sức người, chồm lên như cò vượt chỗ nước soáy. Giàng gò găm của mấy người đàn bà mảnh giẻ uốn cong lưng nằm rạp xuống mũi, tiếng gió vù vù và tiếng vật áo gió thổi lịch bạch, tiếng nước réo, tiếng người hò nhau diễn ra cái cảnh tượng hoạt động của một cuộc chiến đấu rào riết, gay go. Bà cụ và tôi như cảm thấy cái vẻ đẹp oanh liệt tung bừng của cuộc chiến đấu giữa hai sức mạnh ngược nhau ấy.

mấy người đàn bà xếp sào lại, để mặc người kéo giây cho thuyền từ từ tiến lên.

Cuộc vật lộn vừa tình cờ diễn ra trước mặt chúng tôi, rồi đây sẽ là biểu hiệu cho đời thiếu chúng tôi, quả quyết hành-dộng để mà tiến lên, không chịu lùi vì sức nước ngược.

Cuộc vật lộn ấy có một cái sức cảm hóa bạn tôi mạnh hơn những lời nói của tôi nhiều.

Cuộc vật lộn ấy nhắc lại cho chúng tôi một lần nữa rằng : phải mạnh mẽ mà sống, sống để hành-dộng. Cái đời của tôi, của bạn tôi, của hết thầy các bạn thanh niên trí thức phải là cái đời linh hoạt.

Vượt lên khỏi chỗ nước chày xiết,

NHẬT-LINH

Đi đến đâu một cái gò đất, chúng tôi dừng dừng lại, ngắm sóng nước.

Bạn tôi dăm dăm nhìn ra xa, gió sóng lồng lộng thổi, mái tóc bay tới tấp ; trông mặt bạn tôi lúc bấy giờ có vẻ quá quyết, trên môi nở một nụ cười, nụ cười của kẻ bắt đầu biết tin ở sức mình, bắt đầu hy vọng.

Đang nói chuyện, chúng tôi phải lùi lại để nhường lối cho một người

Thư L. T. 14

### LY LUẬN LÝ - TOÉT (Không phải lý luận Phan-Khôi)

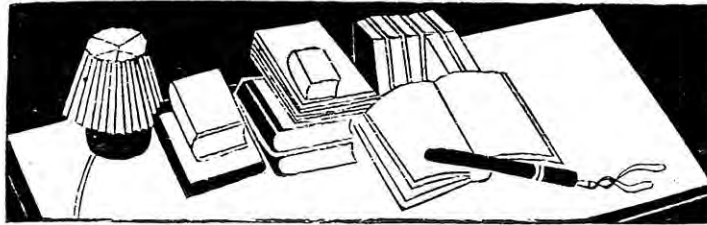


大力

Thầy ký - Cụ phải dán thêm tem nữa, kéo thư cụ nặng quá.  
 Lý Toét - Thầy nói lạ ! nếu tôi dán tem nữa thì cái thư tôi nó nặng thêm lên chứ lý !



— Người tình thành họ văn-minh thật, ăn cơm xong, họ trượt miệng băng sà-phòng



## PHONG DAO MƯỜNG

Các cô nàng Mường mồm-mồm mà lúc nào cũng tươi cười, làm cho chúng ta địu dàng vì cái vẻ ngây thơ, chân thật của các nàng. Không phải các cô không nghĩ đến sự yêu nhau, nhưng cái ái-tình các cô nàng tưởng-tượng thật là giản-dị chân thật mà đậm thắm vô cùng.

Muốn diễn cái tình muốn yêu ấy trong lúc đêm thanh vắng ngồi trên khung cửa, các cô cất giọng ngâm nga những câu thơ mà các cô đã học thuộc từ thuở nhỏ, khi thế chị em lên nương hái hoa bông:

... *Mặt giời chênh chực bóng hờ...*  
*Dùng dằng nữa ở nữa về sao đây...*

Cái giọng các cô hát cũng êm đềm như tâm sự của các cô. Cuộc đời sinh hoạt trong gian nhà sàn ẩn núp dưới rừng cây cũng lặng lẽ, kín đáo như phong cảnh rừng núi chung quanh.

Phong dao ta có bài 10 thương, các cô cũng có bài 10 yêu, mà ưa yêu hơn:

*Một yêu khăn lụa vòng giầy,*  
*Hai yêu yêu cả đôi giầy bàn chân.*  
*Ba yêu xe lụa may quần.*  
*Bốn yêu xe nhiều may chân đạp cùng*  
*Năm yêu yêu lạ yêu làng.*  
*Sáu yêu em muốn cùng chung một nhà,*

*Bảy yêu phân đẹp duyên hòa,*  
*Tám yêu yêu cả mẹ cha nhà chàng...*  
*Chín yêu se sợi chỉ vàng,*  
*Mười yêu chỉ cốt lấy chàng mà thôi!*  
Tuy các cô yêu lắm thứ như thế, mà cũng có khi các cô làm cho người

yêu phải buồn rầu, thất vọng. Ta hãy nghe những lời than phiền buồn bã của một anh gặp các nàng bạc tình:

*Yêu em emỡ lầy chồng.*  
*Đề anh về chốn nhà không anh chờ,*  
*Chờ em biết đến bao giờ,*  
*Quạ kêu khe suối, giăng mờ đầu non...*

Những câu ca dao này cũng tương tự như những câu ca dao ở miền nhà quê ta, không có gì khác. Nhưng phần nhiều là những câu cổ xưa mà ở dưới ta không mấy người nhớ nữa.

Những câu hát bằng tiếng Mường cũng diễn những ý nghĩa như thế. Nhưng hát lên, nghe rất buồn bã, âm trầm. Giọng hát cứ đều đều, không lên không xuống, mà ngâm dài ra như dư âm của tiếng chuông khe khẽ:

*Thương nồng, thương mơi, hơi un, un ơi...*  
*Ưn đi đất phủ chà yên, đất huyền xa nồng, xa công trẻ oang.*  
Đó là câu hát thương người em đi xa cửa, xa nhà, ai ai cũng mong đợi.

Tôi quên không nói rằng người Mường nói được cả hai thứ tiếng: tiếng ta và tiếng Mường. Khi thì họ hát những câu hát Mường, khi thì họ hát những câu như ca dao của ta.

Còn phong tục của họ không khác gì phong tục của người mình trước, vì chính họ cũng là người một giống với mình.

VIỆT SINH



**TỰ LỰC VĂN ĐOÀN**  
dưới quyền giám đốc của ông  
**Nguyễn-tường-Tam**  
Đã in: Hồn bướm mơ tiên (Hiện bán hết)  
Đương in: Vàng và màu của **Thê-Lữ** giá 0\$40  
Anh phải sống của **Bảo-Sơn** và **Khái-Hưng** giá 0\$40  
Ba cuốn trên này do Annam xuất bản cực xuất bản.  
Sắp in: Nửa chừng xuân của **Khái-Hưng**  
Hồn Bướm mơ tiên của **Khái-Hưng** (in lần thứ hai)  
Gành hàng hoa của **Khái-Hưng** và **Bảo-Sơn**  
Giống nước ngược của **Tú-Mỡ**  
Thơ mới của **Thê-Lữ**

### Cuộc bình câu đối ở Văn-diễn

Tiếp theo cuộc hoan nghênh thánh giá, Nam tửu công ty Văn-diễn mở cuộc bình câu đối.

Cũng như khi họp việc làng, bình câu đối cho ra về phải có tiệc tùng, rượu chè. Cũng vì lẽ ấy mà trong rạp lớn của Nam tửu công ty dựng lên đề nghênh giá Hoàng - thượng, ta thấy nồng những văn... hay mùi bã rượu: kẻ cũng khó phân biệt.

Chuẩn choáng hơi men, hội đồng thẩm duyệt mới loạng choạng đứng dậy làm việc. Hội đồng đủ mặt tài hoa văn-sĩ Bắc-hà: ông tuần Trần-tán-Bình, ông bằng Bùi-Kỷ, ông cử Dương-bá-Trạc: toàn là những tay hay chữ có tiếng, nhất là ông Bình, đã nổi danh vì những quyền sách rất có giá trị... mà ông định làm.

« Không thông » hay « hay cả »

Ông bằng Kỳ, mặt đỏ như gấc đứng dậy Cừ tọa lặng im như các chai rượu bị đóng nút tác-ti hiệu Her-méticos.

Ông Bằng tuyên ngôn thay mặt hội đồng thẩm duyệt báo cáo cho các nhà dự thi biết rằng trong số 2.500 câu đối gửi đến, chỉ có 40 câu gọi là hơi thông, còn thì « sỗ toẹt! »

Câu nói sảng của ông Bằng làm cho ông phủ Hoài-đức Nguyễn-hữu Khôi phải giờ tài ngoại giao mềm mỏng:

— Ta không nên nói khiêm nhã thế. Ta nên tuyên ngôn là 2.500 câu đều hay cả, đây chỉ lọc lấy 40 câu hay hơn ma thôi.

Lời quan sảng có gang có thép có khác! Ông phủ Khôi khờ lấy lòng thiên-hạ quá! Nên thường cho ông hạ cốc rượu lớn để cho ông ấy say mềm lưng đi!

Cụ đồ và ông chánh chủ khảo

Cụ đồ Hoàn bình 40 câu đối « hơi thông » hay « hay lắm » kia xong, 40 câu đều bị đánh đổ cả.

Có một cụ đồ ung dung đứng dậy xin đọc câu đối của mình

Đọc xong, ông chánh chủ khảo Trần-tán-Bình nhả nặc nôm khen: « Sỗ toẹt! Sỗ cho 10 sỗ! Tôi bảo thế, chính tôi này bảo thế! Đốt! đốt đến thế là cùng ».

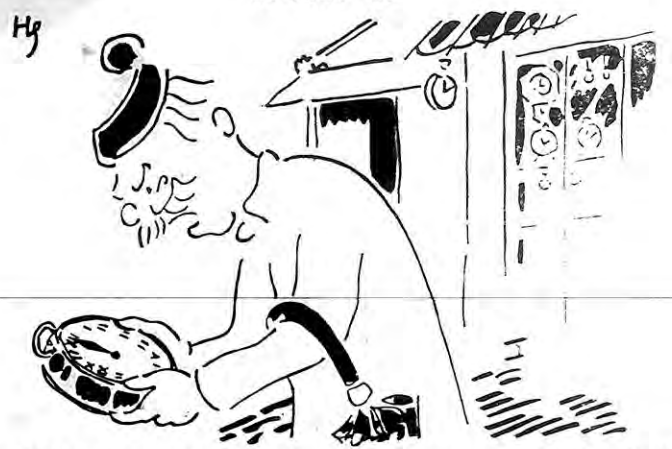
Câu đối của cụ đồ không ai nghe rõ mà đến ông chánh chủ khảo cũng không nghe rõ nốt. Không nghe rõ nhưng ông cứ sỗ, mới là một ông chánh chủ khảo không say rượu.

Sỗ toẹt.

Sau khi « sỗ toẹt » cả hai nghìn câu đối dự thi, các khảo quan mới rung đùi trong hai, ba giờ đồng hồ soạn giúp Nam-tửu mấy câu đối tuyệt tác... đối với các khảo quan. Xin trích ra một câu như sau này:

Thi L. T. 15

LÝ-TOÉT LO



— Bỏ bằm với bu nó rỏi, vừa mới cầm ra đến đây đã rơi đầu mắt một cái kim

### PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ **Ngô-Trực-Tuân**  
Có bằng chuyên môn Y-dược của Đại-học đường Paris  
46, Phố Hàng Cót — Hanoi  
Giấy nói 735  
Giờ khám bệnh:  
Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ  
Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ  
Thăm bệnh ngoài phố mỗi giờ nào cũng đi



### NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha  
Quelques fleurs, jasmin, fleur d'amour, narcisses  
noir, violette, rose, menthe.  
1 lọ 3 grs. 0\$20 1 tá — 2\$00  
1 lọ 6 grs. 0.30 1 tá — 3.60  
1 lọ 20 grs. 0.70 1 tá — 7.00



**PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong** bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn giá chám trước tiên cực bán hiệu chịu cả.

Đại lý: **PHẠM-HẠ-HUYỀN 36, Rue Sabourain Saigon**

### BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ!!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp đủ các thứ hoa Đào, lê và mận đông hộp. Yên Quảng-nam, cà-cuống nước và củ cải răm v.v.

### Ich-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi  
Giấy nói số 302



# NHỎ ĐẾN LỚN

Nón nước say chung mùi quốc túy,  
Gió mưa dưng vũng cột thương  
thuyền.

Mấy câu này không bình, nên không  
đỗ, nhưng, mạn phép các cụ, xin nói  
lời ông chánh chủ khẩu, khen:

« Sỗ toet! sỗ cho 10 sỗ! Tôi bảo thế,  
chính tôi này bảo thế...! »

Sỗ! Vì sao lại mùi quốc túy? Rượu  
chứ phải thuốc lao đầu mà quốc túy  
quốc hồn! Cứ thế không cũng đủ sỗ  
toet!

## Hòa-bình.

Thế giới hòa-bình! Cái mộng của  
ông Briand, cụ thủ tướng Pháp có  
lẽ đến ngày thực hành được.

Bên Âu-châu, nước Đức là một  
nước rất yêu trọng hòa-bình, ông thủ  
tướng họ Hit tuyên ngôn như vậy. Một  
mặt nói hòa-bình, một mặt tìm cách  
giữ hòa-bình: nao đục súng ống, tạc  
đạn, nao luyện thủy quân, lực quân  
cho tinh sảo, chỉ làm làm lực nước  
nào không yêu hòa bình là đánh.

Gần ta hơn, chung quanh ven bề  
Thái bình, nghe cũng ầu-âm tiếng  
súng hòa bình Ai cũng biết nước Nhật-  
hân là một nước chu trọng về hòa-  
bình nhất. Nhật có ra hội Quốc-Liên  
thật, nhưng đó chẳng qua là hội ấy  
không biết suy xét đến lòng hòa-bình  
của Nhật, nên bắt đắc đi Nhật phải  
xin ra hội, cái hội ghét hòa-bình, yêu  
chiến tranh của ông Brand.

Cũng vì thế mà Nhật không nản  
lòng, cố đem mầm hòa-bình reo vào  
nước Tàu và cả ven bề Thái-bình  
nữa, ở Mãn-châu, Nhật đã vui lòng  
đem súng thần công, đại bác, đem  
bom đến để kéo cổ Hòa-bình lại. Cũng  
có người chết đấy - hàng ngàn, hàng  
vạn dân bà con trẻ, cụ già, nhờ công  
cuộc hòa-bình của Nhật mà linh hồn  
được phiêu-lưu sang thế giới khác.  
Nhưng đáng tiếc nhất là họ không  
được ở lại để hưởng cái hòa-bình của  
Nhật đem sang, không được đâm đầu  
vào súng máy làm hết đêm lại ngày.

Ta có thể sung-sướng mà mong  
ràng một ngày kia, Nhật lại đem hòa-  
bình sang nước khác nữa. Gần đây,  
được tin vua Xiêm định xui Nhật đem  
quân, đem tàu chiến sang để giữ hòa-  
bình hộ Xiêm. Nếu có một vài người  
chết, ta có thể tự an-ủi rằng họ cũng  
đã sung-sướng mà tự hào rằng chết  
vì hòa-bình.

Nhưng, ta nên vui hay nên buồn,  
lòng yêu hòa-bình của Nhật lại gặp lòng  
yêu hòa-bình của Mỹ trên thị-trường  
Thái-bình-dương và gặp lòng yêu hòa-  
bình của Nga trên thị-trường Tây-bá-  
lợi-á. Ấy cũng vì lòng yêu hòa-bình của  
mấy nước ấy gặp nhau mà rồi đây, ta  
sung-sướng mà nghĩ rằng ba nước có  
đánh nhau, có giết nhau chẳng qua  
vì hòa-bình mà thế giới có tiêu diệt  
cũng vì hòa-bình. Sung-sướng thay!

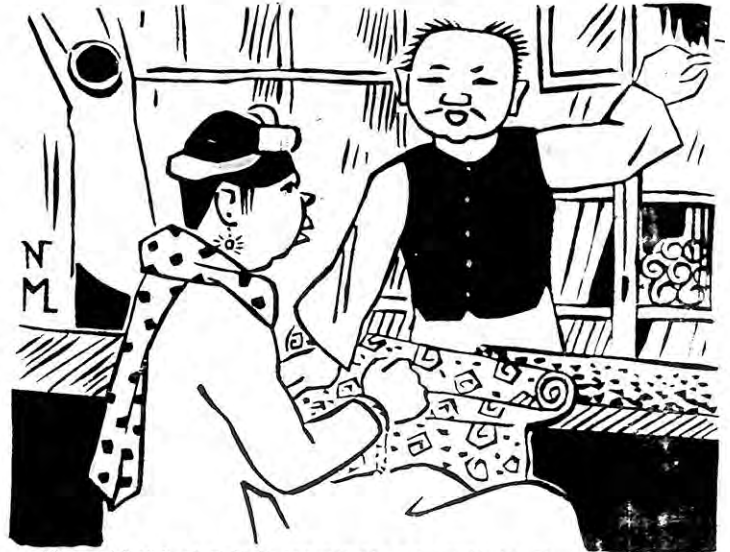
## Cũng vì nước/cả.

Tỉnh Phúc-kiến độc lập. Đội quân  
thứ 19, trước đã trông Nhật ở  
Thượng-hải ủng hộ Thái-dinh-Khải,  
một tướng Tàu giúp sức chính-phủ  
Phúc-kiến.

Lẽ tất nhiên là chính-phủ Nam-kinh  
không bằng lòng. Bọn Ông-tinh-Vệ,  
Tướng-giới-Thạch hạ lệnh bắt Thái-  
dinh-Khải, Lý-tế-Thâm. Bọn Lý-tế-  
Thâm, Thái-dinh-Khải cũng hạ lệnh  
bắt Tướng-giới-Thạch, Ông-tinh-Vệ.  
Bên nào cũng cho bên kia là quân  
« nghịch », phản quốc cả: lời tuyên  
ngôn mới chỉ lý làm sao!

Chỉ khổ cho mấy vạn quân Tàu,  
không biết bên nào là quân phản  
quốc, cũng phải đem thân vào chỗ  
chết... chết cho mấy ông tướng Tàu  
kia được thỏa lòng tư kỷ. Nhưng,  
theo mấy ông tướng ấy, lòng tư kỷ  
của họ là quốc hồn quốc túy của nước  
Trung-hoa, chẳng khác gì bên ta,  
thuộc lao nọ là quốc hồn quốc túy  
của ta vậy.

TỪ-LY



— Là người chứ có phải là con vật đâu mà nói đôi bà Thực gia nhất định  
10 đồng.  
— Thời thế tôi trả chú 8 đồng.  
— (ngần ngừ) Vàng, tôi bán rẻ hầu bà, vậy nhưng ai hỏi thì bà nói cho là 11  
đồng.



## ÔNG NGUYỄN-VĂN-TỐ TÊ BÚI TÓC



Ngày mùng 6 tháng 11 năm Bảo-  
Đại thứ 7..., khỏ-chủ Nguyễn-văn-Tố  
quý trước di-hải Búi-Tóc, khỏc mà  
than rằng:

Than ôi!  
Ta với người:  
Nghĩa nặng thiêng-liêng!  
Tinh thâm mật thiết!  
Đội đức mẹ cha,  
Cùng chung khí-huyết.

Kể từ thừa 0e-0e tiếng khóc, đã  
cùng nhau duyên nợ vãn-vương:

Trái bao năm thắm-thoãn cuộc  
đời, vẫn một mực tóc tơ khằng-khit.  
Bé còn cái chòm, đỉnh sọ phát-phơ;  
Lớn đến túp bôm, sau lưng rối rít.

Nào sữa, nào nuôi, nào chắt, nào  
chuốt, nào ve, nào vuốt, công trình  
kể biết mấy mươi!

Khi vô, khi gọi, khi rọi, khi xoa,  
khi bôi, khi xoa, chăm-chùi thời đã  
khôn xiết!

Thánh nhân đã dạy, của mẹ cha  
nào dám hủy-thương;

Thời thế đổi thay, hồn quốc-túy  
vẫn loan giữ riết.

Cũng tưởng:

Rung chắt rời, lay chắt chuyễn,  
được cùng nhau bền chặt trăm năm;  
Sống thời đề, chết mang đi, ở với  
bạn vẹn tròn một kiếp.

Nào hay đâu:  
Gặp buổi nhớ-nhàng,  
Bị phượng quý-quyết,

Lên ông, tiếng ư, cứ như tư khúc-  
khích bóng cười;

Set-but, cao con, thu chỉ vạn ham-  
he muốn trệt.

Đa thì thương, vương thu tặc, nhũn  
như chỉ ta lương những búi-người;

Riêu càng lố, chề càng già, dai tựa  
đĩa họ lại thêm ray-riết.

Au cũng là số phận sứ nên,  
Cực chẳng đã lòng ta phải quệt...

Bồn mướt nam duyên mẹ giờ giàng,  
Ba nhát kéo, ta người vình biệt!

Đứt lòng tơ, người hồn oán, hồn hờn,  
Rời hạt lệ, tư những thướt, những  
tiết.

Ôi thôi!

Đừng oán hận, tiếc chi đời lữ chấy,  
vì nam-nhi hất-hủi rầy-tường.

Hãy hoan-huy hòa làm kiếp dưới  
gà, để phụ-nữ nung-nịu, quan-quit!

Ô hô!

Thương thay!

TỪ MỜ

## MỪNG NHÀ BÁC-HỌC NGUYỄN-VĂN-TỐ

Cung nhau trôi đã nắng với,  
Dầu thay mái tóc dăm rời lông tơ.  
Dù có bao giờ.

NHẤT ĐẠO CẠO

Hân-lâm viên dữ... đầu vãi hùm

Muốn mua cờ (tem, con niêm) Đông  
Dương dưng rời và còn rõ, giá tinh  
phải chăng.  
Do nơi M. DUPICHAUD, Trésor  
Phnom-Penh Cambodge

## XIN GIỚI-THIỆU,

Trước khi các quý bà, quý cô đình  
may áo Nhung đen toàn tư, hẳn cũng  
đồng ý với tôi là hàng quý-giá lại rất  
khó-piêu-biệt, bỏ ra ba bốn chục đồng  
mà bị nhân lực mình bết mấy, vậy chỉ  
nên đến Tiệm Chính Bombay 89 hàng  
Khay là nơi mà pi-ân đồng khách hàng  
đã tặng là Hồng-Nhung, dù sao cũng  
không nhầm...  
**TIÊN-NHUNG**

Muốn có chè nhỏ cánh, xanh nước thực ngon mà  
uống, nên mua chè của Hiệu **KIM-THÁI** số nhà 3,  
phố Hàng-Ngang Hanoi. Có bán cả tại Hội-chợ Nam-  
định, và đã được đức Bảo-Đại ban khen.

Kính-cáo  
**KIM - THÁI**

## MỞI MỜ

Imprimerie Nam Cien

82 và 85, Phố Bonnal

HAIPHONG

Adresse Télégraphique NAM-AN

Téléphone 558

# NHÀ NHỎ..

Tôi còn nhớ hôm ấy chủ nhật về mùa xuân, tôi đương ngồi chầu ria tờ tòm trong một nhà ông giao thư anh Mòoi (một người học trò Mương) đi tắm khe về báo rằng:

« Có một con nai choai đương nằm trong nương-mạ kín nhai trầu». Xin súng đi bắt vì cậu Mòoi bắn cũng khá lắm.....

Chầu ria tờ tòm cũng chán, tôi liền xách súng đi bắn nai!

Anh Mòoi cũng khẽ vào ruộng ngũ lấy khẩu súng hỏa-mai treo ở tường, lấp đàn rôi cùng tôi theo đường suối ven trái đồi mà đi! Đi quanh qua đồi Hứa rồi đến đồi Chuối, cách trường độ hai cây số, thì anh Mòoi chạy lên kéo áo tôi rồi lách lá chuối chỉ về phía bắc!

Một con nai bằng con bê, quả nhiên còn nằm nhai trầu trong nương mạ. Cách xa đến ba trăm thước thì không sao bắn được!

Anh Mòoi nói: «thầy đi về phía bắc, thầy đến nấp ở cái bụi cây um-tùm thì vừa tầm bắn».

Tôi hỏi: «thế anh cũng cùng đi với tôi chứ, thầy trò ta cùng bắn thì thế nào cũng được».

Tôi kinh cộp lảm! Chính thổ-dạo lưng này nói có một con cộp to đã bắt của ông ta ba con để rồi!

Anh Mòoi lúm-lúm cười:

— Thưa thầy làm gì cộp ở đây, nó hay đi kiếm ăn về chiều tối hay ban đêm. Thầy đừng ngại, thầy cứ đi đến cái bụi um-tùm kia là vừa tầm bắn lắm! Còn con thì con đi dăng mề này bắn chặn đầu! Mời thầy đi ngay đi!...

Anh Mòoi nói đoạn vác súng, rẽ cỏ, lách cây đi khuất. Thấy anh Mòoi nói cộp không đi kiếm ăn ban ngày, tôi đã yên tâm! Vác súng đi về phía bụi cây um-tùm. Tôi đương lách cây thì một con gà rừng kêu quang-quác bay ra làm tôi sợ hết hồn, trông ngực đánh như trống làng! Tôi dật lảm. Tôi phải dựa lưng vào gốc cây chu đứng nghỉ một lúc lại đi.

Đi lần lần sắp đến cái bụi um-tùm thì mắt tôi trông rõ con nai quá! Con nai choai vừa béo, vừa chắc! Tôi giờ súng ngắm trông mang tai toan bắn có thì lại chớ như là còn xa! Tôi hạ súng xuống, cố dón-dén độ hai mươi thước, đi sát đến cái bụi! Từ bụi cây ra chỗ con nai chỉ năm mươi thước. Bỗng nhiên, tôi thấy cái gì dài dài, quận-quại mà lang lang lổ lổ như một con trăn hoa găm

Tôi đã chột dạ sau tôi cố định cái cộp súng, đầu súng chỉ vào con thần nhai-tỳ thì, trời ơi! Một con cộp kếch sừ nằm dính con nai bên kia bờ suối mà dưới đang ve vạy! Con cộp bám cách tôi độ hai thước. Tôi hồn vía lên mây, tưởng rơi cả súng! Sau tôi liều, giờ súng, lấy hết can-dảm, hai ngón tay dẽ vào hai

cái cộp súng, đầu súng chỉ vào con cộp!... Tôi bắn! Không! Tôi mi hơi, tôi lủi! Mắt nhìn vào con cộp, mà chân thì lủi! Lủi dẽ mà chuẩn! Tôi thử thực, sợ quá! Hai ngón tay phải phải dẽ sẵn vào cộp, hễ cộp biết la bầm liền! Tuy lúc ấy, tôi sợ lảm mà vẫn lảm ra hăng, vì hăng nên lủi

## CÂY THÔNG ĐỒ CHƠI TRONG NGÀY LỄ NOEL



# ..BẢN CỘP

mau lảm! Lủi dưng phải một cái thần cây, tôi gút nẩy mình thì hai ngón tay chạm phải cộp, hai viên đạn cùng nổ *doang! doang!* vào chỗ bụi cây con cộp nằm!

Tôi ngã ra bất tỉnh nhân sự....

Anh Mòoi thấy hai phát súng nổ mà nai không chết, con nai vừa dưng chân toan chồm dậy chạy vào rừng thì Mòoi bắn luôn một phát trúng ngay cổ, chết, dẫy đánh dạch lảm nạt cả một khoảng mạ xanh! Bắn được nai, anh Mòoi gọi chẳng thấy tôi thừa, anh chạy lại thì thấy tôi nằm dưới gốc cây! Luce mới anh ngờ súng chày hàu, sau thấy mình tôi không có máu mà tôi vẫn thở, anh mới yên tâm!...

Trong khi anh Mòoi đang vọc tôi dẫy thì ở bên bụi cây có tiếng ặc-ặc, khê-khê... Anh Mòoi chạy lại thì con cộp nằm quy.. đang thờ hắt ra máu ồng-ộc chảy..

Mấy hôm sau, tôi tỉnh, nói chuyện lại, cả thú buồn cười, buồn cười em anh nhà nhỏ bắn được cộp! Một em lạ của đời tôi!

TU-SON

### CÙNG CÁC NỮ THI-SỸ

Nữ-sỹ nào đã được về bản địa sau này, bản hiệu xin tặng một serie ảnh chụp trong lúc vua Bảo-Đại tuần du xứ Bắc «Nữ tú nam thanh, ai chẳng biết an Bắc, mặc Kinh, chụp hình Hương-kỳ?»

(1) Ban tập bài từ đến cuối tháng January 1934 là cũng. Xin gửi gởi Tru-hoa nữ-sỹ ở nhà HƯƠNG-KỶ số 84 phố hàng Trống Hanoi.

H. K.

Quyển sách rất có giá trị:

### HÁN-VIỆT THÀNH-NGŨ

Của ông Bửu-Cần  
nhà Ca Thơng từ Bắc-tên Đổng-đi  
cho bài tra

Sách dày (600 trang), khổ rộng 21x-16,5 tỷ giá sách có 1.000 thanh-ngũ, đều gán-nghĩa bằng pháp-văn, có chú chữ hán, có thi-dữ trích của các tác-hào thi-sĩ từ-danh trong nước. Sách đã được hai Đại-học-đồng-bên Pháp-Trường Thuộc-Địa và Trường Đông-Phương Sinh-Ngữ và các Nha-thự lớn ở Đông-Pháp đều mua.

Giá rẽ 3\$30, tiền gửi 1\$30.  
Bán tại: Bửu-Cần, Professor au Quê- hoc, Huế và các hiệu bán sách lớn.

## BÁC-SỸ ĐẶNG-VŨ-LẠC

Y-SỸ LÊ-TOÀN

Chuyên-môn chữa mắt  
PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT  
48, phố Phú-Doãn (Richaud)  
Téléphone: 588  
Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ  
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIÊN VÀ HỘ-SINH-VIÊN  
40-42, phố hàng Đầy (Dauvillier)  
Téléphone: 585

Bệnh-viên. — Có Bác-sỹ Đặng-vũ-Lạc và Y-sỹ Lê-Toàn ở luôn bệnh-viện đồng nằm căn-lưu

Hộ-sinh-viên. — Có Bác-sỹ Đặng-vũ-Lạc chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh đàn bà còn trẻ, thắp đèn, mổ người sản phụ trước khi đẻ (mã hộ-sinh) và trẻ sơ-sinh trong một tháng

LẠI MỚI MỞ  
NHÀ HỘ-SINH PHỤ  
93, hàng Đông (Caire prolongée)

## Xin chớ coi thường

Bệnh Ho ai cũng tưởng là bệnh thường, ít người quan tâm đến, vì nó có nhiều chủng, khó chữa lắm, nếu không hiểu rõ bệnh căn thì không thể chữa nổi, vì thế có người ho đến mấy tháng, có người ho đến mấy năm mà thuốc nào cũng không khỏi, không phải là tại bệnh không chữa được chính là tại thuốc không hay. Chúng tôi hết sức nghiên cứu các vị thuốc nam mới tìm ra được món thuốc chữa bệnh ho rất là thần hiệu, bất cứ ho khan, ho gió, ho đờm, ho gà, ho hen, suyễn, hoặc mới ho, hoặc ho đã lâu, người lớn, trẻ con, đàn bà có thai đều uống được cả, nhẹ một ve, nặng hai ve thì khỏi hẳn.

Thuốc ho người lớn số 88, thuốc ho trẻ con số 62, mỗi ve giá 0\$30 bán tại nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 78 phố Hàng-Gai Hanoi, hiệu Việt-Hưng số 82 phố Cầu-Đài Hạ-phong, chi điểm Nam-Thiên-Đường, 139 phố Khách Nam-Đình, hiệu Rạng-Đông Việtri, hiệu Bảo-hưng-Long Phú-Tho, hiệu Phúc-hưng-Lãng Thanh-hóa, hiệu Vĩnh-hưng-Tướng-Vinh, hiệu Vĩnh-Trương Huế, hiệu Quảng-cử-quai Courbet Pôurane, hiệu Thống-hoạt-thư-quan Quảng-trị, hiệu Hoàng-Tả-Quinnon, hiệu Mông-Trông-thư-quan Nha-trang, hiệu Lê-nam-hưng Phan-thiết, hiệu Nguyễn-bá-Năng Bắc-Nghệ-Trần-Cánh cửa tây Quảng-nghai, hiệu Nguyễn-trong-Lam Xiêng-kh quan

## Bỏ huyết trắng đương

Bản ông vì thân suy, huyết ít, đương sự không mạnh, hoặc bị tuyết đương, uống nhiều thuốc trắng đương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bỏ-huyết mà không biết nuôi-huyết. lệnh ấy chỉ dùng nửa liều là BỎ-HUYẾT ĐƠN của THỌ-DẤN Y-QUÂN, thì chẳng những đương-sự lại mạnh hơn trước, mà sức trẻ còn khỏe hơn nhiều. Thuốc này vừa bổ-thần vừa bổ-huyết, ít không làm cho dạc hóa bốc lên. Những người tuổi già, vợ trẻ dùng một liều nước này sẽ sinh con trai. Mỗi lít 8 hộp, mỗi hộp 3\$00.

Ở xa muốn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông:

PHẠM-QUÊ-LÂM  
54, Phố Sinh-tử — Hanoi



# TỪ CAO ĐẾN THẤP.

## NGƯỜI

## VÀ VIỆC

85 75

ĐỘI XẾP BỊ VỢ ĐÁNH



**HỒN BƯỚM MƠ TIÊN**  
 Hiện nay bán hết không còn quyển nào  
 CÁC BẠN MUỐN MUA XIN ĐỢI  
**IN LẦN THỨ HAI**  
 (Hiện đang in)

Thú tội.

Ông Bảo-Ngọc có đăng một bài trong báo Tiếng-Vang (Echo) nhan đề là « thú tội ». Ông kể lại truyện xưa, ông đến chơi nhà một ông tri phủ vào trạc 60 là người túc nhỏ. Đã kể lại truyện mình tất là đúng sự thực.

Mà đúng sự thực quá. Thấy ông Bảo-Ngọc hay triết-lý về việc đời, cụ phủ túc nhỏ bảo ông ta rằng: « anh đừng giận, anh hạn bé của tôi ơi! Tôi thêm như anh lắm. Dầu anh có những lý thuyết của anh, anh cũng vẫn là đời, một đời hoàn toàn, bằng bột, mù và anh sẽ lòi kéo tôi đi như cái lá khô ».

Một ông túc nhỏ thốt ra những câu kỳ khôi thế thì túc nhỏ thật. Mà ông túc nhỏ ấy túc nhỏ cả về cách hành-dộng. Chả thế mà cụ phủ ta lại đi giới thiệu cậu Bảo-Ngọc với con gái mình.

Ta thử tưởng-tượng ra cụ phủ râu bạc, áo dài, dẫn cậu Bảo-Ngọc đến trước mặt con gái mình, rồi chỉ cậu mà nói rằng: « đây là cậu Bảo-Ngọc », rồi quay lại bảo cậu Bảo-Ngọc rằng: « đây là con gái tôi ».

Tưởng-tượng ra cảnh tượng ấy rồi, tất ai cũng phải ôm bụng cười mà rằng: « thật là cử chỉ của một nhà túc nhỏ! » Rồi cười xong đến ôm nhau mà khóc rằng: « ông Bảo-Ngọc không phải là người nói dối! Ông Bảo-Ngọc không phải là người nói dối! ».

Thực thà...

Phụ-Nữ thời-dam có câu rằng: «... Trong nghề làm báo chúng tôi cũng phải có cái điều không thực thà như nghề buôn, nghề thợ chằng hạn: hàng mình xấu mà nói tốt, đồ mình vụng mà nói khéo, kẻ không tự biết xấu biết vụng đã đánh, có kẻ biết vậy rồi mà cứ nói tốt nói khéo đại đi... »

Có Phụ-Nữ thực thà dữ a! Chưa thấy trong làng báo ai tự khen là khéo, là tốt, hằng thấy có Phụ-Nữ là một: số đầu hay, nhưng số thứ hai hay hơn số 1, số 3 lại hay hơn số 2... có cứ phó hàng có khéo, đồ có tốt hoài hoài.....

Nhưng không phải vì có không tự biết xấu biết vụng đâu, mà cũng không phải biết vậy, mà có cứ nói tốt nói khéo đại đi đâu! Chính là có...

... Thực thà có một, đơn sai chẳng hề...

Có nên số 1 của cô hay hơn số 2, số 2 hay hơn số 3 đó!



— Ôi! ông đội-xếp ơi!... cứu tôi với!!

Một người lạ.

Hắn là người bên Tàu. Nhưng không phải là Tường-giới-Thạch, Trương-học-Lương; có lạ gì bọn tướng Tàu ấy! Người lạ đấy tên là Vũ-Huấn, là một người... ăn mày.

Vũ-Huấn ăn mày không phải là vì nghèo, mà là vì... trường học.

Huấn người tỉnh Sơn-dông, lúc mẹ mất, cùng anh chia của, được ba mẫu ruộng, đem bán lấy hai trăm quan-đem gửi người quen nhờ búồng đặt hộ, nói rằng: « đó là số tiền dự bị để dựng trường nghĩa học ».

Rồi từ đó, Huấn lang thang đi ăn mày, hề xin được miếng ăn ngon thì đem bán, chỉ ăn gốc rau chuối khoai để khỏi đói. Ngày lại ngày, Huấn để dành được món tiền lớn, đem tậu ruộng nương, nhưng vẫn ăn vụn rách rưới để đi xin như cũ. Như vậy lần hồi, đến năm Quang-Tự thứ 12, đã trở nên một nhà triệu phú, xuất tiền ra mua 230 mẫu ruộng, lập lên 24 gian trường học, đón danh sư về dạy học. Kế đó lại mua thêm 100 mẫu ruộng nữa. Đến nay, trường của Huấn nghiêm nhiên là một Vũ-Huấn trung học đường. Có tới 4, 5 trăm học sinh thiên hạ Trung-hoa đua nhau đến học.

Một người ăn mày như Vũ Huấn, chịu kham khổ cơm thừa canh cặn, trong ba mươi năm trời để dành tiền lập trường cho toại tri bình sinh, thật là một người hiếm có. Ngóanh lại nhìn nước Nam mình, chỉ thấy ông Cửu-Huyện-Hàm Nghi là lập được một trường tiểu-học canh ga Văn-diễn, nhưng chí hướng và hành-vi của ông Cửu-Nghi đâu đã được bằng ông Vũ-Huấn.

TỬ-LY

Thi tài

Ông Phan-Khôi kết thúc bài « Phụ-nữ Thời-dam với Phong-Hóa » bằng một câu nhà-nhập mà hùng-dương:

« Muốn nghi-luận càng nhan một cách đấng đấng, đấng pha hồng-lạc, nói trắng ra tức là gây một cuộc bút

chiến nên hình, thì cũng phải đợi một vấn-đề nào, đôi bên đều có thể đứng ở địa-vị khách quan, lấy khách-quan mà phán-đoán, thì mới có giá-trị và chúng tôi cũng chẳng dám từ nào ».

Thì Nhị-Linh cũng chiều lòng ra cho hai ngài Phan-Khôi và Tử-Ly một vấn đề sau này, hai ngài thử thi tài hơn kém xem sao.

1. — Hãy giải-nghĩa và phê-bình câu hát:

Con mèo, con chó có lòng,  
 Cây tre có mắt, nởi đồng có quai,  
 (Trích ở P. N. T. Đ. với P. H. của ông Phan-Khôi).

2. — Câu hát có thi-vị không?

Bài làm trong hạn ba giờ, điểm số nhân với ba. Cấm chép, cấm gá, cấm tra-cứu sách luận-lý học.

NHỊ-LINH

Lại « nhân cư vi bất thiện ».

(Viết theo lời Zán báo)

Đã biết mà! Ra ngoài thế nào được mưu Gia-cát!

Lữ Thiện-Nhan ở Zán báo (hay Zán báo) đồ khùng rồi đó nè! Đồ khùng làm quảng-cáo cho Phong-Hóa cảm ơn đó nhé, các thầy nhé!

Tuy chú Thiện-Nhan còn hơi lỗ mưng đôi chút, « bác » nào có chấp chỉ em út của bác. Chú nói: « làm điều quấy, nói một câu bậy... là hèn là ngu ». Chú chắc lại biết rằng vu-không cho người là tính cách của quân hèn mặt vô liêm-sĩ. Nếu vậy thì chú nó cũng khá da!

Nhưng nè, chú bảo Phong-Hóa làm mọi cho tiệm bảo-chế Chassagne là một điều không có, chú mình a. Đồ cho người khác một điều họ không có, là...vu-không. Vậy chú Thiện-Nhan nó quân-tử đến nỗi đi vu-không cho người a? Chú em đọc đến hai chữ « Thiện-Nhan » không biết có thẹn không, « bác » đây thẹn cho chú em nó lắm đấy.

Thời mà! chú Thiện-Nhan không hèn mặt vô liêm-sĩ như những quân đi vu-không cho người ta đâu...tuy chú em nó cũng vu-không. Lý luận

chắc-chắn như lý luận Phan-Khôi vậy, chú mình a.

Chú Thiện-Nhan lại bảo sách quý ở chỗ tư-tưởng cao siêu, đứng-đắn, chứ không quý ở chỗ văn hay. Chú mình thông-minh dữ da! Chú mình cho « văn » là không cần ư? Những áng văn hay từ xưa đến nay chú không cho là quý a?

Thảo nào mà chú mình viết lời van của bọn phu chợ Biên-thành mà không ngưng.

TỬ-LY

## CUỘC ĐIỂM SÁCH

Hồn Bướm Mơ Tiên

Câu truyện nhà sư, nhưng không phải là sư cụ chùa bà Đà hay sư cụ chùa Hòa-giai.

Chỉ là câu truyện một chủ tiêu, không danh không vọng, không thit, không cá, một chủ tiêu chân tu: chú Lan.

Phần một nổi, chủ tiêu ấy lui lui con gái giả trai.

Đã giả trai tất có sự rắc rối...

Mà rắc rối to lắm thật.

Rắc rối to lắm vì một câu học trò trường Cao-đẳng (phi Cao-đẳng bất thành phu-phụ) cậu Ngọc.

Cậu Ngọc lên chơi chịu ở lại hàng tháng, truyện to truyện nhỏ với chú Lan, ngờ Lan là gái rồi lại không ngờ, còn chú Lan muốn, rồi lại không muốn...

Cứ thế mãi... cho đến hết.

Tổ Tâm

Tổ Tâm là tên một cô con gái.

Cô con gái phải lòng trai.

Trai là Đạm-Thủy.

Hai cô cậu yêu nhau, nhưng vì hoàn cảnh, vì gia-đình, đành có lấy chồng, cậu lấy vợ. Rút cục: cô buồn, cô chết.

Hết truyện. TỬ-LY

# VUI... CƯỜI...

## THI VUI CƯỜI

Của Hồng-Quang Hảiphong

### Cùng lém.

A — « Cho tôi mượn hai chục vì tôi quên vì ở nhà ».

B — « Đây là cho đồng ấy mượn hai hào thuê xe về mà lấy vì ».

Của L. N. Vi Sontây

### Thế nào không cho tiêu đi.

Một ông nuốt phải đồng hào. Vợ sợ quá, vội đi đón đóc-lờ.

Đóc-lờ đến xem xong rồi nói: « bảy giờ chỉ còn có một cách là làm cho tiêu đồng hào ấy đi. »

Bà vợ vội trả lời ngay rằng: « Bầm, đồng hào ấy không thể tiêu được ạ, vì rằng là đồng hào giả ạ ».

Đóc-lờ — Thế nào, cậu cả nhà bà tôi chữa cho hôm nọ đã khỏi rồi chứ?

Bà chủ — Bầm, ngài chữa cho cháu mà nó cũng không khỏi chấy.

Đóc-lờ — Lại nhỉ, thế sau nó ra chứng bệnh gì?

Bà chủ — Bầm, sau nó bị chét ở-lò.

Của C. D. Siro Hảiphong

### Hồ cái.

Một bà đương lên đồng quan lớn (con hồ), nhảy hể giương nọ sang giương kia, chẳng may giũ rút đứt mà không biết, những người đứng xem nom thấy... cùng reo ầm cả lên:

— Á, hồ cái, anh em ơi...

Tức thì đồng thang.

Của T. V. Trung Hanoi

### Cách phòng bị giữ rượu.

Một hôm, một ông văn-sĩ, nghiệp rượu có việc cần phải ra phố, nhưng sợ ở nhà dứa ở uống trộm rượu của mình, ông ta bèn nghĩ ra một kế, gọi dứa ở lên dặn rằng: « chai rượu trên bàn là chai rượu độc đây, khi tao đi vắng thì chờ có uống vụng mà chết đó, còn cái dùi gà thì phải trông coi cẩn thận, nếu suy-suyển thì tao đánh chết », nói xong ra đi.

Khi ông ta đi khỏi, dứa ở bèn lấy vợ vì thế ra nhấm say mềm lăn ra ngủ. Đến lúc chủ về, thấy dứa ở ở ngủ lăn ra phủ, hơi rượu sặc-sụa, xem lại gà với rượu thì hết nhãn, bèn nổi giận gọi cho nó lính đây, hỏi nó, thì nó khóc mà đáp rằng: « ông đi khỏi, con vẫn trông coi cẩn-thận, chẳng may khi con chạy xuống đi giải lên thì thấy cái dùi gà đã bị con mèo bèn hàng xóm tha mất, con sợ hãi quá, không thiết sống nữa, con bèn lấy chai rượu độc trên bàn nốc một hơi để tự-lâm ».

Ông chủ (mặt nhợt-nhạt, mồm hã hốc)...

Của N. Minh Ninh-binh

### Anh kỹ-dốt.

Thầy kỹ — Thầy kia xin thuốc gì?

Phó Tin — Xin thầy 11 anh kỹ-dốt (canh ki-dốt, teinture d'iodé) để bôi chân ạ.

Của V. S. Tâm Thái-nguyên

### Tiếng giả cây.

Hồi 10 giờ đêm hôm nọ, cậu bồi quan đồn P.M. chợt nghe thấy tiếng hồ đang gặm gư ở ng ai chuông bò, vội chạy lên gác báo chủ:

— Ê me sừ, ! Đờ-o a-vôa in bệt bớ-cu me-săng, lúy măm-sốt bớp, me bá vầy bớp (1): tí-tí giốn, tí-tí noa (2); lúy găm, lúy gư, lúy sực me-sừ, lúy sực cả moa !....

Của N. K. Quế Hanoi

### Lăn-thần.

Ở ga xe-lửa, hai cô gái quê mua vé:

— Thầy cho tôi hai cái vé.

— Đi đâu mới được chứ?

— Về làng Chò-dóm.

— Không có ga nào là Chò-dóm cả.

— Ô hay! chúng tôi vẫn thường đi về đến ga, rồi xuống đi bộ vài cội lỏ-mếch thì đến Chò-dóm mà.

1 Bà vầy bớp là Pas vrai bôuf.  
2 Tí-tí giốn, tí-tí noa là vẫn.

Thi L. T. 16



Lý Toét — Xin thánh thần phù hộ cho vợ chồng con cháu nhà con, được phát tài, bủa mỷ bãi đất, sống lâu giàu bần... còn trong đần trong làng thì mặc kệ bu chúng nó.

— Nhưng xuống ga nào mới được chứ?

— ... Ông rõ khéo lời thôi, nếu biết ga còn nói truyện!

Của T. B. Sang Phủ lý

### Câu chào lạ.

Một thầy kỹ lục dạy một người tây nói tiếng annam, người tây đã hơi bập bẹ.

Một hôm người thư kỹ mời về nhà ăn cơm, về đến cửa, bà dầm « A-la-mít » ra chào. Người tây chẳng hiểu, người thư kỹ nhắc lại tiếng tiếng một « nhà... lỏi... nó... chào... ông... đấy ». Ông tây dương mắt nhìn cái nhà hai tầng, tưởng rằng cái lối lịch thiệp của người an-nam, bèn chấp tay cung kính chào lại:

« Không giám, tôi chào « cái nhà » của ông ».

Của N. Đ. Tri Hanoi

Bà không cho cháu đi học à?

— Khốn nạn, một văn không đọc được, một chữ không biết thì học gì? Có ăn.

Của Giáo Hanh Hanoi

### Lý Toét mặc cả.

Lý Toét lụ khụ vào áo « ba-đờ-suy » vào một hiệu thợ may tây, hỏi:

— Ông làm ơn chữa cho tôi cái áo này vì nó « cũ » và nó lụng thụng lắm.

Phó may — Thưa cụ, bảy giờ phải lộn đàng trong ra đàng ngoài, công may gần bằng mới, xin cụ cho năm đồng.

Lý Toét — Ấy chết, ông tính rẻ chứ đề sang năm tôi còn mang « nó » đến đây « lộn lại một lần nữa » chứ.

## THI LÝ TOÉT

Của T. V. Văn Đáp-cầu

### Phóng đại.

Chủ hàng — Cụ muốn phóng đại bằng than, xin cụ ba đồng.

Lý Toét — Thế tôi mang than nhà đến thì ông lấy bao nhiêu?

Nhà hàng?!

Của cô N. V. Kim-hi

### Lý Toét mua pháo.

Lý Toét — Ông bán cho tôi bánh pháo rỏ kêu.

Nhà hàng — Thưa cụ, hạng này kêu nhất, xin cụ cho ba đồng.

Lý Toét — Được, nếu tôi mang về đốt mà nó không kêu thì tôi mang lại trả nhè?

Nhà hàng? ... ? ...

### Thề-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hải.

Mỗi bài không được quá 30 dòng. Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 72, 73, 74, 75, 76 a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00  
Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2\$00  
b) về cuộc thi tranh

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00  
Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2\$00

Bản-báo sẽ gửi cho những người đợc thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bằng cả các thứ sách tây, nam của một bên sách. Bên cho ban sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách để lấy sách. Các ban muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số (tính thì thôi). Tiền gửi về phía các ban chủ. Nếu các ban muốn để lấy bảo biểu không lấy sách cũng được.

## THI VUI... CƯỜI...

Giải nhất. — Về bài Đờ-đầu trong số 74 của ông Vũ-Lộc phố Cháy Kiên-an.

Giải nhì. — Về bài Lăn-thần đăng trong số 74.

(Xin ông gửi bài này làm ơn cho biết tên và chỗ ở để gửi phiếu thưởng lại.)

## THI TRANH KHÔI-HẢI

Giải nhất. — Về bức tranh « Hứng đóc, tôi đánh lừa đây », đăng trong số 74 của ông T. D. Khuê.

(Xin ông khoe cho biết chỗ ở.)

## THI LÝ TOÉT

Về mấy bức tranh « một sự lạ », Lý Toét đồm mỷ nói » và « nhà ý » đăng trong số 74, 75 và 76 của ông H. Q. Bình 8 Clamor, an Cao-hàng.

## CUỘC THI « LÝ-TOÉT »

Bản-báo sẽ chọn đăng lên bao những truyện vui cười và những tranh khôi-hải của các ban chủ-thi mà vui vẻ ở đồng là Lý-Toét. (Đặc-tính của Lý-Toét mà ban đã biết rồi.)

Cứ 10 bài và tranh đăng sẽ có một giải thưởng 4\$00 (số hạn kỳ) và một giải vui về một năm sẽ chọn trong số này và tranh được thưởng một bài hay một tranh ý nghĩa hay mới... sẽ tặng một giải thưởng đặc biệt.

Ban chủ nhân của cuộc thi Lý Toét.

Bài và tranh nào hay mà không có tính cách lý Toét thì cho sang bên vui cười.

P. H.

## AI! BỊ TÊ-THẤP

Nhức buốt gân xương, tê bì ngoài da, thân tay buồn mỗi hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là không khỏi, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bốp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00. Giang-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lặn mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa chống khỏi bệnh. Khi đã khỏi bệnh tình nên dùng 1, 2 hộp Đường-khí bổ-thần hoàn là dứt hẳn ọc độc. Mỗi hộp 2\$00.

XONG-THÀNH

227, Route de Hué — Hanoi

## THUỐC LẬU (THANH-HÀ)

Là một môn thuốc chế theo phép khoa-học, uống vào không một nhức không đi đại rất, không hại đường sinh-dục; chỉ trong 4 giờ đồng-hồ thấy kiến hiệu ngay. Mới mắc (état aigu) dùng số 3. — Kinh-niên (état chronique, goutte matinale, filaments) dùng số 7. Cờp Giang-Mai (syphilis), Hạ cam chancure mou) bệnh, nào thuốc ấy chỉ một tuần lễ là khỏi dứt ọc. Thuốc Lậu và Giang-Mai THANH-HÀ đều giá 0\$80 một ống. Nhận chữa khoản không khởi không lấy tiền.

Hội tại THANH-HÀ ĐƯỢC PHONG

55, Route de Hué, Hanoi

**TAN THANH**  
99 HANG BACH HANOI  
ĐÓNG CHỮA VÀ BÁN ĐỦ ĐỒ PHỤ-TÙNG  
**XETAY**  
KIỂU MỚI GIANG-ĐEP GIÁ ĐẸ

Khí hư Đạn bá con gái ra khí hư bạch trọc bạch đại kinh kỳ hay đau bụng (đau đa con) chậm đường tử tức, dùng thuốc số 14 giá 4\$30 một hoàn và số 16 giá 1\$50 một hộp sẽ khỏi.

Tuyệt một bệnh tình chưa dứt rồi nọc như lậu thì: quí đầu ướt dính, ra giải gà, thính thông buồn t ong ống đại, nước tiểu lúc trong lúc đục như tiêm-la thì: máy da dạt thịt, nước gần môi cốt, mình mẩy phát sang, dùng thứ số 17 giá 1\$50 một hộp sẽ hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tĩnh, bổ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241 Route de Hué, 241 — Hanoi



TRUYỆN NGẮN

CỦA KHAI-HƯNG

Tôi li quanh hồ Hoàn - kiếm được mấy vòng rồi không nhớ. Tôi chỉ nhớ rằng cái vấn đề tôi giải quyết vẫn chưa xong : Vấn đề tiền.

Vì đã hai hôm đồng, tôi không một xu trong túi. Tôi cũng muốn buồn, muốn sầu và ngậm với thi-sĩ Thê-Lũ câu :

« Túi rỗng không mà lòng cũng rỗng không ».

Nhưng mà nước hồ xanh phản chiếu ánh mây thu khiến lòng tôi sung sướng.

Rồi tôi tự ví tôi như một nhân vật trong truyện của Henri Murger. Nhà ta từ ấy cũng như tôi vui vẻ mà đi tìm tiền, tưởng chừng như tiền nó thân đến đón mình vậy.

Bỗng có ai vỗ vai. Tôi quay lại. Anh Lý, một người bạn thân mà đã ba năm nay tôi không gặp, giờ tay bắt tay tôi, rồi tươi cười hỏi :

— Thế nào đó này có khá không ?

— Cũng khá.

— Ủ, trông người có vẻ phần khởi lắm. Tôi cũng khá lắm, anh ạ, nghĩa là gần kinh tế này mà bây con dù ăn dù tiêu, nhờ trời hãy còn sống được. À, anh đã ăn cơm chưa ?

— Đã, anh ạ.

Mới gần mười giờ đã cơm nước gì sớm thế? Lại cao lâu ăn với tôi cho vui đi.

— Cảm ơn anh. Nhưng quả thực tôi vừa ăn xong.

Thật ra, chẳng một bữa sáng hôm ấy, mà cả bữa chiều hôm trước tôi cũng đều có dặn cần thận thẳng nhờ rằng tôi không ăn cơm nhà, vì có người mời tôi đi dự tiệc. Và tôi cũng không quên giốc cả tài sản còn lại trong túi đưa cho nó : một món tiền một hào. Song tôi vẫn chưa thấy dói. Chẳng biết có phải cái dạ dày tôi nó dói tôi, hay là tôi không chịu thú thực với tôi.

Trước khi chia tay, chúng tôi vui vẻ cùng nhau ôn lại quãng đời xưa, quãng đời đầy đủ, phong lưu. Bỗng chẳng biết có phải bạn tôi đọc được sự lo lắng nó hiện ra ở cặp mắt tôi chẳng mà anh vụt nhớ rằng còn thiếu tôi mười đồng bạc. Tôi thì tôi quên hẳn và ngần ngại không dám nhận tiền bạn tôi. Nhưng nề lời bạn năn-ni có vẻ thành thực, tôi đành bàn chia số nợ ấy ra làm hai phần bằng nhau, mỗi người tiêu một nửa.

Thế là tôi lại giàu. Tôi toan quay về đưa tiền cho thẳng nhờ đi chợ, thì chợt nhớ tôi lời tôi dặn nó buổi sáng. Tôi liền rảo bước đến một hiệu cao-lâu nhỏ ở phố hàng Buồm ăn bữa cơm soạn.

Qua phố hàng Đào. Tôi đứng ở cửa một hiệu bán các đồ trang sức. Đưa mắt ngắm mấy cái « cá vạt » tôi lại cúi xuống nhìn cái « cá vạt » của tôi rách so-sắc như tờ mướp.

Quả quyết tôi vào mua một cái. Nhưng giá đắt quá ít nhất cũng phải đồng bạc một cái. Tôi chép miệng tự an-ủi : « Chà, đeo cá-vạt rách luôn một tháng nay còn được. Héo nó đến ngày lĩnh lương thì đã chết ai. Và sung-sướng nào có phải ở cái cá vạt đẹp ! »

Tôi đương ngắm nghĩ thì một cô bán hàng ở trong nhà đi ra. Tôi

còn chỗ mắt nhìn thì có dĩa lại gần đưa tập phiếu mời tôi mua.

— Thưa ông, ông mua dùm cho đám phiếu. Đây là phiếu giúp dân bị bão ở miền nam Trung kỳ.

Tôi còn ngần ngừ, mỉm cười, thờ dơ hàng dĩa sẽ phăng một phiếu đưa cho tôi mà nói tiếp :

— Thưa ông, ông mua một phiếu vậy?

Tôi buột mồm đáp.

— Xin vâng.

Tôi mở ví trả tiền rồi lững thững lên hàng Buồm.

Tôi vừa ăn, vừa mở phiếu ra xem lại. Lúc bấy giờ tôi mới rõ là nó một mặt trắng và một mặt xanh, có những hình như những cái quả! nhật-bản xoe ra. Rồi tôi nhìn đến chữ ký của ông Hội trưởng Hội đồng ủy viên. Tôi cố đoán mãi mà không biết là chữ gì. Tôi bỗng bật buồn cười, vì có số cái phiếu, là quan hệ nhất thì tôi chưa hề lưu ý đến. Mà nào có phải nó nhỏ, cho cam. Hàng chữ 08430 rất là rõ ràng chữmà dùng để làm việc sống ở dưới hũ Billet.

thường lắm. Hiện nay ta nghèo mà ta có thấy ta khổ đau, tuy thỉnh thoảng cũng phải một vài bữa nhịn cơm. Song ngay trước ta giàu có, khi trong tay có bạc vạn, mà ta cũng chẳng thấy sung sướng hơn bây giờ. Cũng lo, cũng sợ, cũng có khi phải một vài bữa nhịn cơm. Mà nhịn cơm vì bữa trước ăn uống thái quá còn khổ, còn nhục gấp mấy ngày nay nhịn cơm vì một lẽ chính đáng : hết tiền. Vậy trùng số chỉ cốt để thoát cảnh nghèo và đi tới cảnh giàu thì ta nên dứt ngay cái phiếu này đi thôi ».

Tôi nghĩ thế là vì tôi vừa đánh riêm hút thuốc lá. Nhưng may mà tôi chỉ nghĩ thế chứ không đốt thực.

« Hay ta dùng để làm việc nghĩa, chẳng hạn dựng một nhà thương, một nhà hộ sinh, một trường học. Song một vạn bạc của ta ít ỏi quá, việc đó ta nên nhường cho những ông hàn, ông bà giàu có hàng chục, hàng trăm vạn. Và ta nhường cho họ như thế cũng là một việc đại nghĩa : giúp cho họ có dịp mà mua cái hàng hồng-lô lông liếc hay biên tu, tu soạn chỉ đó ». Thực khó nghĩ

nhờ tôi nó thì, than ôi! nó đã nguôi ngoi người ngất.

Rồi từ đó, tôi cứ loay-hoay với cái ý nghĩ tiêu mòn tiêu trong số cho được dich-dàng. Có khi đương ngồi viết văn, cái ý nghĩ ấy cũng đến chiếm hết tư-tưởng của tôi, khiến tôi quên bồng cả bài văn tôi đang viết, mà ngồi bứt mớ-móng của tôi cứ ngoảnh đi ngoảnh lại hàng trăm hàng nghìn con số 08130.

Nào có thể thôi đâu. Chẳng những lúc tôi thức, mà lúc tôi ngủ cũng vậy, con số ấy cứ vướng với mồm tôi một vạn, chúng nó cứ chịu buông tha tôi ra đâu. Tôi chỉ thấy hết chiêm bao nợ đến, chiêm bao kia.

Lần thì tôi mộng thấy tôi được liên trúng số dự một cuộc Pháp du. Lần thì tôi mộng thấy tôi mua một cái ấp nhỏ, chủ nhà rủ anh em đồng chí xuống chơi bàn việc soạn sách viết văn, lập nên một thư xã.

Thật tôi cũng đến khổ với cái số tiền một vạn của tôi.

Nhưng tới ngày xổ-số. Cũng may mà có ngày xổ-số không thì tôi đến gây mòn mỏi đi vì món tiền một vạn kia.

Hôm ấy tôi cũng đi quanh hồ Hoàn-kiếm, mà tôi hình như cũng thênh-thênh nhẹ-nhàng như lần trước. Chỉ khác có một điều là lần này nhằm vào mùa hạ. Nhưng cái đó có hề gì. Đối với con mắt dẽ-dãi của tôi thì mùa nào mà chẳng có cái đẹp thiên-nhiên, đáng yêu, đáng quý.

Một người bạn gặp tôi bảo :

— Sáng ngày xổ-số giúp nạn dân Trung-kỳ rồi, anh ạ.

Tôi lãnh-dạ trả lời :

— Thế à.

Tôi toan bắt tay từ già bạn, thì bạn lại nói luôn :

— Một phiếu trong tập phiếu ở phố hàng Đào trúng một vạn.

Cái tên phố hàng Đào nhắc tôi nhớ tôi có bán cá-vạt.

Tôi sững sờ hỏi :

— Thế à? Anh có nhớ số mấy không ?

— Số 08420.

— Ồ!

Tôi sực nghĩ nghĩ người. Bạn tôi hỏi :

— Sao vậy ?

Tôi diu cả lưỡi lại :

— Có lẽ... tôi trúng... số một vạn. Bạn tôi cũng mừng quýnh :

— Ồ! sướng nhỉ. Đầu phiếu của anh đâu ?

Tôi vội mở ví lấy phiếu đưa cho bạn xem thì trời ơi! chỉ sai có một nét: số trúng là 08420 mà số phiếu của tôi là 08430. Tôi cười gương, bảo bạn :

— Thôi, thế cũng xong.

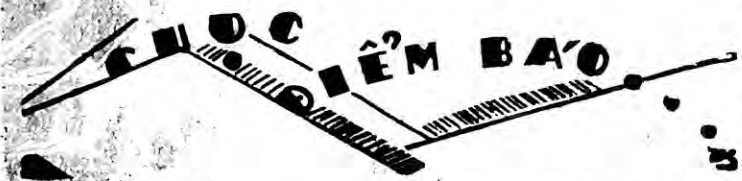
Bạn tôi không hiểu cái khổ tâm của tôi khi tìm tôi cách tiêu số tiền một vạn, nên cho là tôi nói phách, và làm bộ khinh tiền tài.

Sau khi cùng bạn chia tay, tôi lại thung-thắng bách-bỏ, bụng nghĩ thầm :

« Thôi, bây giờ chỉ còn hy-vọng gặp một ông bán nợ mười đồng bạc, lần này thì phải biết! Ta sẽ mua hai phiếu : Số tiền một vạn, còn chệch đi đâu cho được với ta ».



# Trời trăn trăn



**Nữ nhi thường tình.**  
 Hai bà ở sát nhà nhau, một bà mắt con gà, chỗ mồm sang nhà bà kia mà tụng bài kinh nguyên rủa. Bà kia cứ lại:  
 - Ô hay! tôi có ăn cắp gà của bà đâu?  
 - Xin lỗi bà, tôi không có ý nguyên rủa gì bà, tôi chỉ nguyên rủa đứa ăn cắp gà.  
 - Nhưng sao bà lại cứ nhìn sang nhà tôi, bà cứ chỗ mồm sang nhà tôi bà nói?  
 - Thưa bà, bà tha thứ cho, tôi chỉ nói giữa giới, ai có tật thì người ấy giặt mình.

Tưởng đó chỉ là một thói thường của phụ-nữ, ai ngờ ông Từ-Ngọc, bình bút báo Phụ-Nữ cũng không thoát khỏi cái thói thường ấy. Hay Từ-Ngọc, là một tên hiệu của một cô thiếu-nữ?

Phê bình bài diễn-văn của ông Lê-Dư, Từ-Ngọc chẳng chịu thiếu một lời chỉ trích cay nghiệt, chẳng chịu thiếu một lời công kích như búa bổ vào đầu diễn-giả. Thế mà Từ-Ngọc lại bắt đầu bài phê bình của mình bằng một câu nói khéo, một câu khôn sáo:  
 « Nói thế là để tỏ rằng trong bài này, không có gì chỉ trích và làm nản chí một người có văn nghiệp, giá trị như tiên sinh ».

Không chỉ trích thì làm cái gì thế? Rõ cũng khéo lời thôi.

Rồi trở bài phê bình, Từ-Ngọc lại vượt đuôi một câu vô nghĩa nữa:

« Mấy lời thành-thực vì sốt-sắng với nên quốc-văn mà bộc-bạch cùng tiên-sinh, nếu có điều gì sơ-suất, cũng xin tiên-sinh lượng tình cho kẻ vãn-sinh ».

Trời ơi! sáo đâu có sáo! Nếu tôi là ông Lê-Dư thì tôi sẽ đáp lại Từ-Ngọc: « Tôi chẳng khiến ông bộc-bạch cùng tôi... điều gì hết. Còn như nếu ông là một kẻ vãn-sinh nhút-nhát và muốn tôi lượng tình cho ông, thì tôi xin từ nay ông đừng thành-thực sốt-sắng quá như thế nữa ».

NHỊ-LINH

**Hồng Ngâm say rồi!**  
 P.N.T.B. số 14, ra ngày 17-12-1933, có bài của Hồng Ngâm (« Nhất dao Cạo » cao bậy) tỏ ý bất bình vì đã bị quan Hàn Đãi... Đạ họ Nhất nhật của mình

một hạt đậu dọn (hoài của!) Nguyên hạt đậu dọn ấy là:

Lý luận Phan-Khôi. — P.N.T.B., bài của Hồng Ngâm có câu:

« Cái thuyết nghệ thuật vì nghệ thuật đã không đứng được rồi...rồi lại có câu cắt nghĩa: cái thuyết ấy đã bị đánh đổ rồi..... »

« Visao thuyết đó không đứng được? « Vì đã bị đánh đổ rồi. Vì sao nó bị đánh đổ? Vì nó đã không đứng được rồi. Tuy là lý luận của Hồng Ngâm, song ta có thể gọi nó là lý luận « Phan Khôi ».

(P.H. số 76)

Hồng Ngâm cả giận chối lạy chối đề rằng:

« Nguyên văn của Hồng Ngâm chẳng có lời nào như lời Phong-Hóa dẫn đó hết ».

Đã dạn lại không ngoan, đã chối thì thôi, lại còn thò đuôi ra:

Nguyên văn của Hồng Ngâm thế này: « ... Nhưng xét cho cùng thì phải ấy đã không đứng được rồi, vì cái thuyết « nghệ thuật vì nghệ thuật » đã không đứng được rồi ».

Trong hai câu của Hồng Ngâm (in chữ ngã) mà P.H. dẫn trong bài trên kia, thì đây đã thấy Hồng Ngâm thò ra một câu rồi. Thế mà dám chối phăng là: « chẳng có lời nào như P. H. dẫn đó hết ».

Thế rồi Hồng Ngâm lại thò nốt câu văn thứ hai:

« Kể đó cắt nghĩa một đoạn tại sao cái thuyết ấy bị đánh đổ (đó ai biết Hồng Ngâm cắt nghĩa thế nào!) rồi tiếp rằng: « Cái thuyết đó đã bị đánh đổ rồi, thì ta phải quay lại trên kia, v.v... »

Có hai câu văn của mình bị P. H. trích ra, nay đã thú thật cả ra rồi, lại còn chối rằng: « chẳng có lời nào như P. H. dẫn đó hết ».

Đọc xong lời chối cãi của Hồng Ngâm, tất ai cũng phải ngậm ngùi mà than rằng:

« Một là Hồng Ngâm say rồi!  
 « Hai là Hồng Ngâm lập luận theo lối Phan-Khôi!  
 « Thì cũng thế thôi! »

**AI MẮT DẠY?**  
 Sau khi gán cổ chối cãi một cách luân quần, như trên kia ta đã biết,

thì Hồng Ngâm dậm khùng, cất giọng lên nhè mắng quan Hàn Đãi... Đạ rằng:  
 « Trẻ con kháu khỉnh thì cũng làm cho người ta tức cười thật, nhưng đến tình ranh, dặt điều nói xấu cho kẻ lớn, thì là trẻ con mắt dạy ».

Người ta nhất của mình mắt một hạt đậu dọn, biết chừng chối cãi không xuôi, tức mình bảo người ta mắt dạy, thì thật là mắt dạy!

Nhất là lại lên mặt cụ non bảo người ta là trẻ con, thì lại càng mắt dạy nữa!

Vậy thì, theo lối văn Tân-Đã, ta có thể nói rằng:

« Ai mắt dạy, ai không mắt dạy, thì ai tự biết với ai ai! Nếu trần ai, ai cũng biết thân ai, thì ai còn phải vì ai mà... càu kính ».

NGỘ-KHÔNG

## MẮT CƯ'A..... MƯ'Ố'P ĐẲNG

Rủ Tú Mỡ đi hát.

Thấy bác Tú giỏi làm văn hài hước, Tân-Sắc tôi muốn được theo chân, Đã mấy lần toan mượn tiếng nhà văn, Đến chơi Bác đề cầu thân kết bạn, Nhưng lại ngại Bác cười là lỗ mưng, Nên vẫn còn lằng-ngặng chưa rời chân,

Nghĩ đòi phen lòng lưỡng những ban khoan,

Biết ai bạn làng văn như giới thiệu, Bỗng chợt nghĩ kế này rất riệu.

Nhưng xin Bác đừng thoải kiêu tôi buồn:

Hôm nào tôi tỏ chừ một châu xuông, Ta cùng xuống Khâm-thiên hội diện.

Mượn câu hát, tiếng châu làm lễ đầu tương kiến,

Có phải chường thuận liện vô cùng?

Nhưng chỉ e tai vách mạch rừng, Bác gái biết lại dùng dùng nôi giện.

Vậy Bác liệu thu xếp cho chơn chu cần thận,

Kẻo lại vì tôi mà mất thuận vợ chồng.

Bác dẫu lòng Tiên kỹ thủ cho xong Minh xin phép, ai nỡ lòng gìn giữ.

Bác được phép rồi, viết cho tôi mấy chữ,

Hẹn ngày, giờ ta thẳng cứ Khâm-thiên.

Hát xong, nhường Bác chỉ tiền.

Tân-Sắc

Trả lời bác Tân-Sắc.

Tôi với bác tuy chưa quen biết, Nhưng bác đã quá yêu, muốn kết bạn thì-van,

Tôi xin cảm ơn, hẳn hạnh vô ngần. Tình trước lạ sau thân, chừ có ngại.

Bác muốn gặp tôi, cực kỳ dễ dãi. Hôm nào m'ri bác lại phố Các-Nô.

Nhà số đầu, đối diện số ông Cò, Cứ buổi tối, bầu, tam giờ, tôi có mặt.

Nhưng sao bác khéo nhừa-khe, quai quac,

Lại rủ tôi đi tìm-các xóm Khâm-thiên. Chợt anh em, dĩ thực (1) vì tiền.

Tôi xin thu: tôi rất kiêng nơi tư sắc. Vũ đàn đã chẳng hiểu cung nưm,

cung bác,

Trông lại không sánh nhạn lạc, tâm suyền.

Chúng chị em gần bỏ môi tình... tiền. Nghĩ đến đã phát phìên, ngoa ngàn dạ.

Song bác đã cố mời, tình riêng tạo nha,

Tôi cũng xin vàng, dạm nữ chối từ... Bác đừng lo nỗi mơ châu hàm hư.

Tôi thu xếp sẽ chơn chu, ổn thỏa. Vậy đến ba mươi hai tháng chạp

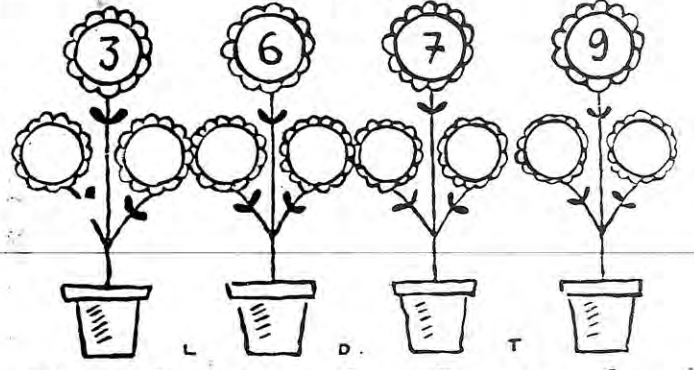
được ngày thu thả.

Sẽ cùng nhau... hi hủ chưa chan.... Vai lòng để bác... che tan.

TÚ-MỠ

(1) Thực đây cơ nghĩa là thực thà.

### CUỘC ĐỐ GIẢI TRÍ



Xếp những con số ở dưới lên các bông hoa nhỏ để khi cộng những con số trong một chậu cây lại thì thành được số 20.

NAY MẠI Ở VINH CŨ CUỘC DIỄN KỊCH ĐỂ GIÚP NẠN DÂN VÙNG QUINHƠN

SẼ diễn lịch

« **MỘNG XƯA** » của Vũ-ngọc-Quy và kịch vui

« **AUSECOURFEM** » của Tú-Mỡ

**KIỀU NHÀ LỐI TỐI TÂN**

Vẽ kiến trúc theo một vệ-cảnh thành-phố Hanoi trong 10 năm nay. — Bản dự án vẽ được 250 cái kiến trúc để làm tại Hanoi và các lãnh thổ trước khi có Nghị định thành lập nhà, xin kính mời các ngài tại Ban-đội xem 250 cái kiến trúc lý thú của ngài sẽ được (chính) và (chính) nhà này đẹp hơn hết.

Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu

**NHUẬN-ỐC**

TOUT POUR ARCHITECTURE

165, Rue Lê-Lợi - HANOI

« Liên lạc ngay TÊN ĐƯỢC »

**URGENT**

Nouvelle et importante entreprise recherche pour apprendre le commerce quelques jeunes filles annamites de 15 à 20 ans. Gains immédiats. Grandes possibilités d'avenir si intelligentes, actives et travailleuses. Se présenter muni de pièces d'identité de 10 à midi ou de 17 à 19 heures: La Violette.

12, Rue Dalreuil de Rhins, Hanoi



# Truyện vui

Truyện vui

## LÝ LUẬN LÝ-TOÉT

Câu truyện tôi sắp kể đây có lẽ không vui thì phải, vì hình như nó là một câu truyện thực. Mà truyện thực thì ít khi được vui. Nếu độc-giả cũng đồng ý với tôi, nghĩa là cũng cho câu truyện của tôi không vui. thì tôi xin bàn thế này: Có nó như một truyện ngắn, còn bài truyện ngắn cũng đang trong số báo này thì lấy làm truyện vui. Đây các ngài coi, lúc tôi định viết truyện buồn thì nó vui, mà lúc tôi định viết truyện vui thì nó lại buồn. Cái đó có lẽ chỉ là một sự vụng-về của tôi.

Tôi đã có ý tưởng bắt hai câu truyện của tôi « Trường tương hoàn cải ». Song bài truyện ngắn của tôi... dài quá, đặt vào chỗ truyện vui thì thừa dài, thừa dài, mà cắt đầu đuôi đi thì nó còn ra truyện sao được. Đã là câu truyện, dù ngắn, dù dài dù buồn, dù vui, cũng phải kể cho có đầu có đuôi chứ! Còn câu truyện vui dài này mà đem đặt vào chỗ truyện ngắn thì lại ngắn quá.

Thời thì các ngài bằng lòng vậy mà làm cho nó là truyện vui. Và tôi vẫn định tâm kể cho nó vui, thì lòng thành thực của tôi cũng đủ chữa được cái giọng buồn của nó.

Nhưng đầu sao, đoạn tựa đã dài quá rồi. Xin kể từ truyện thôi.

Đời xưa — tuy là đời xưa, nhưng cũng chỉ độ vài năm nay thôi. Đời xưa có một ông Lý Toét. Ông lý có đủ các tính tốt, nhưng tính tốt nhất trong các tính tốt của ông là tính thật thà, dễ tin. Ông lý dễ tin đến nỗi nhiều khi trở nên ngờ vực. Thực vậy, hai cái trái ngược thường vẫn sinh-sản lẫn nhau. Ta vui qua thì ta hóa buồn ngay. Mà ta tin quá thì ta hóa ngờ lấp tức. Tôi nói vậy, không phải vì tôi có kinh nghiệm gì đâu, tôi chỉ bắt chước mấy nhà văn-sĩ, động một tí một tí là phải viện sách. Mà câu « hai cái trái ngược sinh sản lẫn nhau » là câu của Platon, và của Lão-tử.

Nhưng thôi, xin hãy xếp những sự thông thái lại mà kể đến truyện ông Lý Toét.

Một buổi sáng ông Lý Toét vừa thức giấc, thì cậu Ba, con ông bạn bên láng giềng, tay cầm tờ báo, tất ta tất tưởi chạy sang gọi:

— Ông lý Toét ơi! nhà ông cháy.

— Ông lý Toét vội chạy ra sân nhìn lên các nóc nhà rồi trả lời:

— Cháy ở chỗ nào thế cậu?

— Tôi cũng không biết. Tôi chỉ biết nhà ông cháy mà thôi.

Lý Toét vốn có lý-luận (lý-luận lý Toét), đáp lại:

— Cháy thì phải có lửa, hay ít ra cũng phải có khói. Nhà tôi không có

lửa, không có khói thì cháy thế nào được?

Cậu Ba cười mắt:

— Ông gần lắm, nhà ông cháy mà ông còn cãi là nhà ông không cháy. Đây này, ông đọc mà coi. Tờ báo này trường thuật rất rành mạch sự cháy nhà ông. Phóng viên báo ấy lại phỏng đoán có người thủ ông mà ném lửa vào nhà.

Sau khi đưa mắt nhìn khắp các nơi một lần nữa, lý Toét trả lời:

— Không cậu ạ, quả thực nhà tôi không cháy.

Cậu Ba gắt:

— Vậy tên ông có phải là lý Toét không?

— Phải.

— Thế ông có phải ở xóm Thượng, làng Trung?

— Phải.

— Huyện Đông, tỉnh Bắc?

— Chính thế.

— Vậy thì dịch nhà ông cháy rồi. Hay ông định khoe thông thái hơn các nhà báo chăng?

Sự ngờ vực bắt đầu mọc trên tôi lòng dễ tin của ông lý Toét. Ông lo lắng, sợ hãi, mất ăn, mất ngủ để phòng hỏa. Vì, biết đâu! họ đã báo tin nhà mình cháy thì biết đâu lại không là một tin dịch sách.

Hôm sau, khi cậu Ba, con ông bạn lại mang sang nhà ông lý hai tờ báo khác cùng đăng tin nhà ông cháy, thì ông sửng-sốt, luống cuống kêu la:

— Ôi làng nước ơi! cháy! cháy!!

Sức tự tin của ông lý chỉ có thể chống nổi với một tờ báo mà không đủ kháng cự với ba tờ cùng đăng một tin.

Hàng xóm, láng giềng, chạy vội lại. Và khi biết là một sự không có thực, thì kẻ mắng nhiếc, người chế cười chẳng thiếu một câu.

Song, từ đó, ông lý sinh ra quá cẩn thận: hệ sấm-sấm tối là đèn đóm tắt hết.

Ông cẩn thận đến nỗi ba hôm sau, lúc cậu Ba con ông bạn đem tin cải chính của ba tờ báo sang báo cho ông biết, thì ngọn lửa đang ngùn-ngụt bốc trên nóc nhà ông.

KHÁI-HƯNG

Bản hiệu có bán nem, chả Saigon, nem nướng Huế, có làm cả cơm ta, làm ăn sạch-sẽ xin quý-khách chiếu-cổ cho bản hiệu rất hoan-nghênh.

Ngài nào dùng cơm ta xin cho biết trước.

Chủ nhật nào cũng có chả cá

**NGỌC-HỒ**

số 6, bờ hồ Hoàn-Kiểm

(Số 6, Avenue Beauchamp)

Kính-cáo

ngaemai



— Thế nào? thêm nước mái thế à?  
Lý Toét — Bác đầu lòng vậy... tôi đang khát

THƠ MỚI

### TIẾNG HÁT BÊN SÔNG

Những đêm thu trăng yếu sao mờ,  
Cảnh mênh-mông sương phủ như say  
Trên giòng sông âm-thầm, tôi thường  
Một chiếc thuyền nan ngủ im bên bờ  
Trong khoang thuyền, một ngọn đèn  
Như thừ mà coi miền sông nước u-  
buồn  
Và làm bạn với một bóng người yên  
Còn ngồi chờ ai trong lúc đêm hôm  
khuya vắng

Mà giữa khi bên bờ yên tĩnh như kia,  
Giữa lúc mọi người trong giấc mộng  
Tôi thường thấy từ con thuyền đưa lại  
Một khúc bát nghe nào-nùng, nghe  
tê-tái

Như ta than, như oán khóc, như kêu  
gợi mỗi bi sầu,  
Như nhẩn canh khuya mà giải tấm lòng  
đau.

Tiếng hát đưa ra, trong bầu không-khí  
lạnh,  
Khuyến cho cảnh sông nước mịt-mùng  
càng hiu quạnh.

Cho gió đêm thu vi-vút càng thê-lương  
Mà nguồn sông thu lạnh-lẻo mơ-màng  
Giòng nước chảy nao-nao thêm chảy  
xiết,

Và đám sậy bên bờ tiếng reo càng tha-  
thiết

Nhưng lòng tôi mới thure báng-khuàng,  
Đứng bên sông, tôi lắng-lặng, tần-ngần  
Và tự hỏi:

— Phải chăng khúc lý-tao  
của người cô phụ.

Ôm con thơ nhớ tới tình duyên cũ,  
Nhớ tới người trên sông nước bấy nay  
Đã cùng nâng chung sẻ nổi chửa cay,  
Cùng chung bướng thú yên vui đăm-ấm;  
Nhưng một đêm mưa gió phủ-phàng  
ghè gớm.

Vung sóng cao mà cuốn mắt chàng đi  
Trong khoảng sông sâu nước cả đen sì.

NGUYỄN-VĂN-KIỆN

### CÙNG BẠN VIỆT-NỮ HOÀNG-HƯƠNG-BÌNH

Bạn có nhớ ba thu về trước,  
Trong một buổi chiều thu man-mắm,  
Ta cùng nhau thơ-thần bên sông Ló,  
Quàng vai tôi, bạn to nhỏ truyện trò,  
Và than-thở nỗi biệt-ly sắp tới,  
Thấy bạn nói phải xa nhau, tôi vội hỏi,  
Bạn ra đi, biết tới bao giờ về?  
Nghe lời tôi, mặt bạn ủ-é,  
Đứng yên lặng đờ hàng châu lá-ohé,  
Khuyến cho lòng tôi xiết bao buồn bã,  
Đoán biết rằng non nước xa khơi,  
Hận phân-ly chưa biết thừa nào ngơi,  
Tôi chưa biết đến ngày nào lại được  
Sánh vai nhau mà trông máy, nước.

Cầm tay tôi, bạn không nở rời chân,  
Rời tháng, năm theo gió cuốn mây vần,  
Bạn đi mãi, không về cùng nhau nữa,  
Tôi buồn ngậm giải non sông cách trở,  
Tĩnh lại hồi lý biệt đã bao thu,  
Mà cơ sao vắng bật tin thư?  
Tôi biết bạn phương nào mà gửi nhân,  
Nay đang lúc tôi mãi trong đường nọ  
Bỗng thấy tên người cũ trên báo  
chương:

Bạn hiền tôi than thở nỗi buồn thương,  
Nỗi buồn đó, vì đâu, tôi cũng biết,  
Nhưng bạn ơi! tôi chỉ mà tha-thiết  
Mà âu-sầu — mà kể lể với ai chi?

Đề cho lòng thêm nặng nỗi sầu bi:  
U thâm ấy, đá mấy ai thấu rõ?

Tôi khuyến bạn, khi buồn xin cứ ngó  
Cho riêng tôi, người hiền bạn bấy lâu  
Sẽ lựa phương, tôi chữa hộ lòng đau.

Có Phan-quỳnh-Lâm  
Tuyền-Quang

## NHÀ THÍ-NGHIỆM LÊ-HUY-PHÁCH 12 SINH-TỬ'

HANOI

Đã phát-minh nhiều thuốc hay để chữa bệnh Lậu và Giang-mại, ai-ai đều biết. Nay mới xuất bản quyển « Bệnh nguyên » là một quyển để dò căn các bệnh và cách dùng thuốc, cũng một mục nội riêng về bệnh Lậu, Giang-mại và Hạ-cam, để công-hiến quốc-đân. Vậy, ai ở xa muốn lấy, xin định-timbre 0410, làm tiền cước gửi.



# GÁNH HẠNG HOA

của KHÁI-HUNG và BẢO-SƠN

Tranh của ĐÔNG-SƠN

## PHẦN THỨ BA

### Ánh sáng (1)

Mỗi đầu năm, mùa xuân như đưa lại cho ta một quãng thiếu thời.

Ta không có cảm tưởng rằng ta già thêm một tuổi, mà trái lại, ta chỉ nhận thấy ta trẻ thêm lên một ít, hình như sự âm-áp êm-dềm của thời tiết đến làm mất những nếp nhăn mà mùa đông rét mướt, khô-khạn đã vẽ lên mặt ta.

Ta sung-sướng. Ta muốn mọi người, mọi vật cùng sung-sướng như ta. Rồi ta đem lòng thương những kẻ có trái tim vẫn dục những ý tưởng ghét đời, ghen đời, mặt sát đời.

Vì ta cảm thấy sự sống trong trời, rực-rỡ, yêu đương theo ánh sáng, meo khi trời mà chày ủa vào tâm hồn ta, mà chiếu rọi vào trí thức ta.

Ta cứ suy cái cảm-tưởng của ta gặp mùa xuân tới, ta cũng có thể đoán được cảm giác của Minh nồng-nàn rực-rỡ đến đâu khi Minh lại trông thấy ánh sáng vào giữa buổi đầu xuân.

Lúc mới bỏ bông, vải buộc mắt ra, Minh ngơ-ngác nhìn quanh mình lấy làm lạ. Chẳng còn đương ngỡ thì Liên lo sợ, cất tiếng run-run, hỏi:

— Em đây! mình có trông thấy em không?

— Có, mình ạ!... Ồ! sướng nhỉ!

Liên mừng diu lưỡi, ứa nước mắt không nói nên lời, bước đến bên giường cầm lấy tay chồng.

— Anh Văn đâu?

Liên đáp:

— Anh Văn... sắp đến.

— Minh trông mắt anh có khác trước không?

— Không khác mấy, chỉ trong hơn một tí.

Bống Liên nhận thấy Minh dăm-dăm nhìn mình không chớp. Rồi chàng buồng một tiếng thở dài, Liên hỏi:

— Minh sao vậy?

— Không.

Thực ra Minh lấy làm buồn rầu khi chàng nhận ra rằng Liên kém vẻ xinh đẹp đi nhiều. Nào chàng có tưởng đâu tới những sự khó nhọc khổ-sở của vợ trong khi chàng mắc bệnh lòa? Song cái cảm-giác không vui về tốt đẹp ấy chỉ thoáng qua tâm trí Minh trong giây phút. Rồi chàng lại mừng-rỡ đứng dậy ra mở cửa sổ. Ánh sáng sập vào làm cho Minh hoa cả mắt, sực nức ngả người. Liên vội chạy lại đỡ chàng, đưa vào giường và ra đóng cửa sổ.

Minh ngồi vừa thõ, vừa mỉm cười bảo Liên:

— Sướng nhỉ!

— Em cũng sung-sướng quá.

— Thế mà anh cứ tưởng anh mù.

— Thì anh Văn đã bảo mình rằng thế nào mình cũng khỏi, mà mình không tin.

— Bây giờ thì anh tin lắm.

— Truyen!

— Này, mình lại thử mở cửa ra xem.

— Hãy thông thả đã, mình ạ. Ông đốc dặn phải để cửa đóng đến ngày mai mới được mở!

Minh nhất định không nghe, găt gồng bắt Liên phải mở cửa, thì một người khản hộ vừa bước vào can ngăn, và ép Minh phải nằm xuống giường. Minh lờng lờn lên như người diên dơi về nhà ngay. Người khản-

hộ phải dọa trối chàng xuống giường Minh mới chịu nghe và ôn tồn mỉm cười nói đùa:

— Trối thì cũng khi quá... Không mở cửa thì thôi, nhưng cho phép tôi ngồi dậy một tí nhé.

— Ngồi cũng không được.

Rồi người ấy quay lại bảo Liên:

— Tôi giao cho cô coi thầy ấy đấy nhé. Nếu dễ cho thầy ấy ra mở cửa thì nở con người mù lại mặc kệ.

Người khản-hộ đi khỏi, Liên sợ-hãi thì thăm bảo chồng:

— Đây, mình coi, có thể nở con người được đấy.

Bống Minh cất tiếng cười khanh-khách. Rồi mười phút sau, vì còn mệt bởi thuốc mê, chàng ngủ thiếp đi.

Sáng sớm hôm sau thức giấc, tuy Minh thấy trong người vẫn còn mệt, nhưng mắt trông đã đỡ chói. Bấy giờ Liên và Văn chưa ai đến.

Minh cảm-dộng không nói được bị cản như hôm qua, chàng ôn-tồn, lễ phép nói khéo với người khản-hộ, «nhớ bầm dùm quan đốc» cho.

Ông bác-sĩ thân đến coi lại mắt Minh rồi ông vui cười xoa đầu chàng mà bảo rằng:

— Được rồi. Thế là tôi trả lại mắt cho văn-sĩ đấy nhé.

Minh cảm-dộng không nói được nên lời, chỉ ứa nước mắt đứng nhìn người vừa cứu chữa cho mình. Ý chừng bác-sĩ hiểu rằng những giọt lệ còn cảm xúc sâu xa gấp mấy lời nói, nên cũng vì bệch nhân sung-sướng. Mấy phút sau, Minh mới đỡ thồn-thức; chàng đưa khăn lên lau nước mắt và ngáp ngừng mấy lời tạ ơn:

— Cái ơn ông cứu chữa cho tôi, thực không bao giờ tôi quên...

Bác-sĩ với dấu lông tự cao lảng một câu nhũn-nhũn:

— Tôi mở mắt cho ông thì tôi lấy tiền, chứ em với huê gì. Vả ông chẳng đến tôi mà đến nhà tôi ông thầy thuốc khác thì mắt cũng vẫn khỏi. Cũng nữa, ông cứ để vậy thì sang năm cũng sẽ trông thấy anh sáng như thường.

— Bầm, tôi xin phép về nhà.

— Về cũng được, nhưng phải đeo kính râm.

Bác-sĩ đưa tặng Minh một cái kính mù tetro và một cái lịch trắng rồi tiễn chàng ra tận xe tay mà ông đã bảo người khản hộ gọi giúp.

Minh ra đến ngoài đường, cảm thấy tâm trí khoan-khăn, tinh thần sáng suốt.

Tôi bờ hồ Hoàn-kiến, Minh bảo anh xe đỗ lại, trả tiền rồi thủng-thình đi bộ quanh hồ.

Một ngày xuân trong trời, khó rảo càng làm tăng phần cảm-giác của Minh đối với vạn vật. Tuy qua đôi kính màu xám, phong-cảnh không được rực-rỡ tốt tươi, nhưng Minh vẫn trông-tưởng như đương bị giam trong hang tối vút được bước ra ngoài ánh sáng mặt trời.

Tôi một chiếc ghế dài, Minh ngồi nghỉ chân: lâu ngày không đi, nên chàng thấy hai đầu gối mỗi rời như muốn khuyu xuống. Rồi nghĩ lần thân, Minh đưa tay lên mặt định bỏ kính ra. Nhưng trừ trừ, chàng lại rút tay lại. Chàng lo lắng tưởng chừng như gặp ánh sáng chói lọi, thì con người của chàng bị nở vỡ ra như lời người khản-hộ hăm dọa hôm qua.

Sau cùng, không chống nổi sự can đố, Minh liền dứt phắt cái kính ra. Chàng có cảm-giác như phồng chiếu bóng đến giờ tạm nghỉ, bắt hết đèn

Chỉ có: 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp tinh thần sáng khải tức là mua 1 cái xe AUTOFORT (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

# PHÚC LONG



Đây là nhà PHÚC-THÀNH cũ

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — T.Đ. 251

Mua buôn từ 10 cái trở lên có giá riêng

Sữa

## NESTLÉ

Hiệu CON CHIM




Sức khỏe của trẻ con

**BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP**

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v...

ở TRUNG-KY, BẮC-KY và CAO-MÉN



điện lên. Mắt Minh chưa quen với ánh sáng ban ngày, chớp luôn rồi lại nhắm nghiền lại. Năm phút sau, Minh đã thấy đủ quang. Và lúc bấy giờ còn sớm mà ngày hôm ấy lại là một ngày rằm trời.

Cúi nhìn xuống, Minh tưởng chừng như nước hồ mới nhuộm màu xanh. Bóng lơ mơ cái tháp giữa hồ rung rinh như nhấc một nụ cười trên đảo chào chàng. Nhưng nhìn ra xa, Minh chẳng thấy rõ một vật gì hết.

Nhờ tới lời bác-sĩ, chàng lấy kính trắng ra đeo. Mọi vật bỗng như hiện hình tốt đẹp ra trước mắt. Thì ra Minh cần-thị.

Đứng trước cảnh vật rực-rỡ, Minh sung-sướng như điên dại, cất tiếng hát huyền thuyên, hết hát những bài hát ta, lại hát những bài hát tây. Mỗi lúc quay lại thấy bầy trẻ con cắp sách đi học đứng nhìn, khúc-khích cười với nhau, chàng mới nhớ ra rằng đã làm một việc vô lý. Một cậu học trò nhỏ trở chàng bảo bạn :

Người điên, anh a!

Minh vui vẻ, ngả mũ chào đáp lại: — Thưa cậu, tôi không điên đâu. Tôi là một người mù vừa khỏi mắt, và vừa mới lại trông thấy ánh sáng mặt trời như các cậu.

Mặt Minh hồng-hào, mắt Minh sáng quắc sau cặp kính trong, khiến các cậu học trò nhỏ sợ hãi ù tề chạy. Minh ngẩn ngứ: « Có lẽ sự sung-sướng làm cho mình trở nên có vẻ mặt dữ tợn lắm rồi! » Rồi chàng quay lại hỏi một người cùng ngồi ghế, ngay bên cạnh chàng:

— Thưa ông, ông trông tôi có vẻ dữ tợn không?

Người kia cười không đáp, vì cũng yên trí rằng chàng điên. Minh lại nói tiếp luôn:

— Thưa ông, tôi sung-sướng quá. Tôi mù đã hơn tám tháng nay, bây giờ tôi mới lại trông thấy.... Thưa ông, ông có đọc báo « Đời Nay », không?

Người ngồi bên gật.

— Vậy ông có đọc những bài tường thuật và những truyện ngắn của Minh-Liên không? Chính tôi là Minh-Liên đấy.

Người kia kinh ngạc:

— Chính ông đấy à? Lâu nay tôi chỉ biết tiếng ông, mà không biết mặt. Vậy ra ông mù thật đấy.

— Vâng. Tôi mù thực. Nhưng xin phép ông tôi về nhà. Tôi vừa ở bệnh-viện bác-sĩ Thiện ra đây thì gặp ông.

Minh cười nói huyền thuyên, rồi đi ra đi ai cũng đều mừng cho

minh đã khỏi mắt.

Vừa đi, Minh vừa đưa mắt ngắm khắp mọi nơi. Chàng cảm thấy ánh sáng như bay múa, như chạy từng luồng ở trước mắt. Mà mỗi vật đều khiến cho chàng ngắm-nghe lấy làm lạ. Chàng vì bức tường màu trắng của chùa Ngọc-sơn bao bọc giữa đám cây xanh như viên kim cương đặt trong viên bích ngọc.

Sự so-sánh ấy lại nhắc chàng nhớ tới Liên. Tháng trước ngồi trong vườn Bách-thảo, Liên cũng so-sánh một cây gì đó với cái thoi. Chàng muốn về mau để ngắm lại xem cây ấy có thực giống cái thoi không.

Nhưng nghĩ tới Liên, chàng lại có một tư-tưởng buồn rầu. Khi mắt giữa buổi ngày xuân, chàng thấy mọi vật đều tốt tươi hơn lên, chỉ có mình Liên là xấu đi nhiều. Hôm qua, vừa mở mắt ra nhìn tới Liên chàng tưởng chừng như đi vắng nhà

con đường khác nên chàng không gặp.

Các cây trong vườn rung động trước gió; Minh cảm thấy hoa cỏ cũng hớn-hở vui mừng. Tuy mãi tranh, tuy hàng giậu có sơ-sác hơn xưa mà chàng cũng chẳng lưu ý tới. Chàng chỉ ngắm thấy toàn những sự mới mẻ. Những chẽ cau mới nở mơn-mớn mềm-mại lấp-lánh như dục bằng vàng. Những hoa ngâu lấm-tấm che kín cả lá nhỏ lẫn-tần, Minh trông như bọc sỏi vô đặt trên cái đài xanh.

Một cơn gió thoảng qua. Bấy giờ Minh mới ngửi thấy mùi thơm của hoa mộc. Thì ra từ khi mất chàng nhìn thấy, chỉ một thị quan của chàng làm việc mà thôi. Tại chàng không kịp tưởng đến nghe, [mũi không kịp tưởng đến ngửi.

Giữa lúc Minh có cái cảm tưởng ấy, thì Văn và Liên ở ngoài đi vào.



đã ba, bốn năm nay mới trở về. Chàng nghĩ thầm rằng: « Giá ta còn mù thì ta vẫn còn tưởng Liên đẹp lắm. Quái, sao mới cách có mấy tháng mà vợ ta già đi chóng thế ».

Minh mừng vui mừng, không tưởng tới những sự vất-vả của Liên trong khi chàng mắc bệnh. Rồi chàng lo sợ cả cho chàng. « Biết đâu ta cũng không già đi! »

Qua phố hàng Đào, nhìn thấy bóng mình trong một cái gương, chàng bỗng thất thanh kêu rú lên: « Trời ơi! »

Khi nhận biết đó là cái gương biển hình, Minh bẽn-lẽn đi thẳng. Quả thực, khi qua một cái tủ kính bán hàng, chàng dừng bước ngắm lại thì thấy mình vẫn như xưa.

Về tới nhà, Minh thấy cánh cổng khép hờ. Liên vừa ra đi: Ý chừng nàng đến bệnh viện, mà theo một

Văn bảo Minh:

— Tôi đến bệnh viện thì gặp chị cũng vừa tới. Ông đốc bảo anh đã khỏi hẳn và đã về rồi. Tôi mừng quá... nhưng sao anh nhìn tôi sòng-sọc như thế?

Minh đưa tay ra bắt tay bạn:

— Xin lỗi anh, tôi trông anh vẫn thế, anh à.

Văn cười:

— Chẳng vẫn thế thì sao?

— Chỉ mình nhà tôi là...

Minh thấy Liên nét mặt buồn rầu, ngừng ngay lại, không dám nói rút câu. Nhưng Liên gương cười, hỏi:

— Em già đi nhiều, có phải không mình?

Minh nói chữa:

— Không, em vẫn trẻ, nhưng chỉ già hơn trước một tí.

Văn trách:

— Anh có biết vì sao không?

Hình như Minh bấy giờ mới nhớ tới những sự khó-nhọc, vất-vả của Liên. Nhắm mắt lại, chàng đứng ngắm-nghe. Văn tưởng rằng ban mệt-nhọc khuyên chàng đi nghỉ. Còn Liên thì như có tâm linh báo cho biết trước, cảm thấy đối với mình, chồng lãnh-dạm hơn khi còn đương mắc bệnh.

Văn cáo từ ra về. Liên cũng muốn được ở lại một mình với chồng, nên không đi. Nhưng nàng lấy làm thất vọng biết bao, khi nàng thấy Minh khẩn-khoãn cố lưu bạn lại. Chiều chồng, nàng mới một câu:

— Phải đấy, anh ở lại sơ cơm soạn với chúng tôi. Hôm nay may mắn cho vợ chồng chúng tôi quá, lại vừa gặp ngày chủ nhật.

Văn nhận lời ngay. Và Liên cấp rồ đi chợ. Một lát sau, Văn cũng xin về qua nhà, để dặn đứng chờ cơm.

Ngồi lại một mình Minh chả biết làm gì cho qua thời khắc. Chàng đã toan đi quanh làng một vòng xem cảnh vật có thay đổi khác xưa không. Bỗng nghĩ đến những bài, dang báo, chàng liền đi tìm để đọc lại. Mở tới một ngân kéo, Minh thấy đề bẽn-bồn những thư. Chàng cầm một tờ đọc qua, thì chính là bức thư của một cô độc-giá.

Xem hết bức nọ đến bức kia, Minh nhận thấy có nhiều bức mà Liên không đọc cho nghe. Mà trong những bức ấy, lời lẽ lại cảm-dộng lắm. Chàng mỉm cười, nghĩ tới tình ghen của vợ.

Khi đã đọc hết tập thư, Minh lấy bút chì biên tên và địa-chỉ của những người viết thư vào một mảnh giấy, làm-bầm nói một mình:

« Thế nào ta cũng phải tìm cho được cái cô đến thăm ta mới nghe ».

Rồi hình như chợt nghĩ tới sự vô lý của mình, chàng lại nghĩ:

« Tìm để làm gì mới được chứ! Minh rõ cũng lẩn-thần »...

(Còn nữa)

KHÁI-HUNG và BẢO-SƠN

Không gì lái bằng buôn áo CỤ-CHUNG

**Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN**  
 8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH ĐẲNG DIỆM  
 CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYỂN  
 CHỮA BỆNH DAN BÀ CON TRẺ

Số 8 phố Đường-Thành  
 (Đường Cửa-Đông sau phố Lê-Dĩn,  
 HÀ NỘI)

35 con thoi lý mã tái thê

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lắm sự lạ chuyện kỳ bấy nhiêu!

Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi « Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thì biết » nhà ông có nuôi nhiều: tục thường gọi là hiệu xe vàng đỏ.

Mỗi ngày chạy hai chuyến:

Sáng 4h30, trưa 11h30. Từ Tourane — Nhatrang có chi điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hễ quý ngài cần dùng việc gấp tin bản, hiệu ở Tourane biết trước thì sẽ có xe đi suốt tới cấp kỳ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc quyền lên rước hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống lầu, ra ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước vệ hội quán.

VÕ-VĂN-ĐẠT

Tặng chè Đông-Lương

- Nhấn nhủ bà con khắp bốn phương,
- Mua chè nên nhớ hiệu « Đông-Lương ».
- Của chung nội-hóa ngon và rẻ,
- Rất vệ-sinh mà lại tốt hương.
- Năm châu đồn sóng công-thương,
- Lợi-quyền ta há chịu nhường ai ôi.
- Bảo nhau ta kịp vận-hời,
- Sao cho khỏi hồ giống nơi Rồng Tiên.

Nguyễn-văn-Tiểu  
 chủ hiệu CHẤN-NAM-LỢI  
 Phố-Khách, Nam-định.







- Thưa ông, đến Cống chéo hàng Lược đi dăng nào gần nhất?  
- Ấy! Ông cứ đi thẳng là tới.

của Hồng-Quang

KHOA - HỌC

# TRUYỆN DU'ÓI BÊ

**Sao-bê.**  
Chỉ nghe nói tới tên con này ta cũng đã biết đại khái hình nó như chiếc đèn múi khế rồi. Chính thế, tên làm sao, người hao-hao làm vậy; nó thường có năm cánh, xòe ra chung-quanh trông tựa hồ như miếng khế ta dầm đường, nhưng to hơn, to bằng cái nắp chập hay cái mâm con, hay to hơn nữa.

Có làm con, tay dầy những mụn, mỗi mụn lại có một cái càng có thuốc độc, chỉ lăm-le cặp các vật khác. Nhưng con nào, mỗi cánh cũng có đủ bộ phận riêng, như năm anh em kết nghĩa, châu dĩa vào với nhau vậy. Chính giữa là cái mồm chung, mỗi anh góp một răng để nhai. Vì cũng « một dạ » như vậy, cho nên mấy anh em hòa-thuần vô cùng, sống chết bao giờ cũng có nhau.

Cái miệng rất nhỏ, mà sao-bê lại chỉ thích ăn miếng to. Cái mồm sở thích của các cậu là món sò, hến, ốc để nguyên mà ăn, không luộc không nhè chi cả. Sao-bê, hến, ốc toàn là giống to lớn cả, không bỏ lọt vào miệng được; vậy ta thử nghĩ xem các cậu làm thế nào? Nhưng không nghĩ ra đâu; các cậu xòe cả năm cánh ôm lấy con trai đã, rồi ọc phun cái dạ dầy ra, trùm ngay lấy. Dạ nhỏ, nhưng để căng như quả bóng cao-xu.

Vì vậy mà ta thấy cái bọc cứ ở xu-xu trên miệng, mãi tới khi tiêu hết con trai, bọc mới nhả vỏ đi mà chui vào miệng.

Cách ăn uống không thanh tí nào

ấy, tuy vậy cũng chưa là. Ta đã biết năm cánh kia là năm anh em kết nghĩa, tuy không anh nào rời ra được, nhưng lăm khi gặp sự rủi-ro, năm con sao-bê bị xé hoặc bị chặt tới một cánh ra, thì bốn cánh kia, lẫn cả một cánh nọ, cũng vẫn sống như thường. Lại lạ nữa là: trong ít lâu, hai mảnh kia mọc thêm cánh cho đủ năm như cũ.

Vậy nếu ta chém một con bỏ làm đôi, tất ta sẽ được hai mảnh bỏ chết, mà ta chém một con hải-tinh làm đôi, thì ít lâu ta sẽ được hai con vẫn đủ năm cánh như xưa!

Cái đời sao-bê còn lăm cái lạ nữa: Thi-dụ: nó muốn đi du ngoạn đó đây, thì nó không quay tít như cái chong-chóng, mà cũng chẳng lầy-bầy bọ như con cua. Trên mỗi sống tay, nó đã có sẵn một cái rãnh, đi từ miệng ra tới ngoài, khắp rãnh có những bộ phận nho-nhỏ, lúc thường vẫn lặn vào trong. Lại gần giữa mình có một cái vẩy sỏp con li. Lúc muốn đi, hải-tinh hút nước qua vẩy, lùa vào các mạch nước, ấn cho các bộ phận trên kia phải nhô ra chom-chờm như lũ chân dầy thân nõ đi. Đi chân, hải-tinh bơm nước

ra để truyền lệnh « lập-bỏ », thì tức khắc chân thụt vào rầm-rập. Thế là sao-bê đứng lại.

**Rím-bê.**  
Rím-bê tròn trũng-trục, tua-lúa những gai, miệng ở dưới, dit quay lên trên như một chú hề béo quay « giồng cây chuối » mà quanh người toàn gai cả vậy.

Cách đi đứng của nó cũng như sao-bê. Còn cách bắt mồi thì hơi khác. Nó có nhiều càng nhỏ rất đặc, nếu ở gần miệng mà gặp được mồi thì chỉ việc đưa thẳng mồi vào. Nhưng nếu gặp được mồi lại là cái cặp ở tận dăng xa, thì gậy gập từ chỗ đó tới miệng, sẽ cứ trao mồi dãn cho nhau.

Lũ càng lại còn dùng làm việc hót phân nữa, vì mỗi khi đi « đại tiện », nếu không có càng, thì cái miệng « núi lửa », à quên, « núi phân » kia phun ngược lên, phân rơi lỏa xuống trùm khắp người thì còn gì là vệ-sinh nữa!

Vì vậy, lũ càng phải vội cặp lấy từng ly từng tí, rồi truyền dãn cho



nhau. Nhưng lần này không phải mồi, cho nên càng không đưa truyền về mồm, mà đưa ngoèo ra ngà khác, sang mạn cuối nước, cho nước cuốn đi.  
(Ảnh trên đây vẽ một đám rím-bê đang trú trong lỗ. Những lỗ này, chúng nó khoét lấy ở ngay sườn đá.)  
Chàng thứ [XIII]



## LỖI VĂN PHÊ - BÌNH

PHÊ-BÌNH và CẢO-LUẬN của THIÊU-SƠN

Cổ phê-bình trước nhân-cử và sách vở hiện thời, in tại Viên-Đông An-dương, sách rất đẹp và có nhiều hình ảnh các danh-nhân trong nước, giấy 150 trang, khổ sách 14 x 22 in bằng thẻ giấy sọc.

Giá bán mỗi quyển 0\$50  
Đã in 2 Decembre 1953 xuất-bản  
NAM-KY THU-QUAN xuất-bản  
Téléphone N° 882. 17, lid Feis Garner Hanoi

Gặp khi gió táp mưa đơ,  
Dùng xe AN-THÁI chẳng có gì  
cớ gì.

HIỆU XE  
36 2, phố Nguyễn-Trung-Hiệp - Hanoi

## THUỐC LẬU GIA TRUYỀN

Đau dạ-dầy thần hiệu - Chuyên chữa ho lao khất huyết

Từ xưa đến giờ chỉ có thuốc lậu nhân con Phụng là có chứng chỉ của nhà thí nghiệm Hanoi, người mắc bệnh khỏi lo về đường sinh-dục, mới mắc ra mà nhiều, buổi tức đau-dớn, uống thuốc lậu số 19 chỉ trong 12 tiếng đồng-bồ là nhẹ ngay lập tức, giá mỗi ve 0\$60. Còn người đã thành kịch-niên, đi tiểu vẫn đục, có chất như tơ chấy, bay sáng ra còn tí mù (chroniques, filaments, poittes militaires) thì uống thuốc số 20 cũng 0\$60 một ve, sẽ khỏi hết những chứng ấy. Giang-mai (tim-la) phát hạch lở-loét, củ đinh thiên-pháo, uống thuốc giang-mai con Phụng sẽ chóng khỏi chắc-chắn giá 1\$00 một ve. Đau dạ-dầy (bao tử) ăn không tiêu, no hơi hay ợ, ngấm ngấm đau bụng, thì chỉ uống thuốc đau dạ-dầy con Phụng giá 1\$40 một gói là khỏi tuyệt-nhưng chứng ấy, ở hiệu chính Hanoi và nhà Nguyễn-thị-Kính ở Saigon có nhân được nhiều giấy khen, có ông lang chuyên môn chữa ho lao khất huyết kiến hiệu như thần.

**KIM-HUNG ĐƯỢC-PHONG**  
81 - Route de Hué - HANOI

Đại-ly: Hải-phong 130-Rue Paul Doumer - Nam-dinh 28 Rue Champsaux, Hongay  
60 Rue Marché - Vinh 44 Rue Marché - Thanh-Hóa 32 Grand' Hue -  
Touring Quảng cư Quai Courbet - Saigon Nguyễn-thị-Kính 30 Rue -  
Dacao 150-Rue Albert 1er - Cholon Đồn Đàng R. Cây mai 35  
Hanoi maison Douce yam - Soc Trang 101 - 33 Rue D'Angkor -

## NGƯỜI NAM NÊN UỐNG RƯỢU NAM-ĐÔNG-ÍCH!

**NAM-ĐÔNG-ÍCH!** Rượu NAM-ĐÔNG-ÍCH! Xông Ngộ khởi tiếng đồ vàng. Xông nia còn đó, lọt sáng đi đâu.  
Hỏi người Nam có thích hay không? Bỏ những lúc yên cầu dân-biêu.  
Rượu ngon vừa đậm, vừa trong, Đòi lại quyền nầu rượu cho dân.  
Nấu toàn chất gạo không nong, Lạc-hồng hương đượm bầu xuân.  
Rượu lâu sành còn thua hương vị, Say sưa linh nghĩa lương thân  
Rượu còn kia có kẻ làm chi, Trẻ nhà mướt lông cụng nê vì.  
Ngon ta ta bảo nhau đi: Cũng khen cho dân trí mở mang.  
Trước ta ta uống dài vì mua dàu, Yêu nhau 107 Đón đồng-bàng  
Đừng lên được cũng nhàn san-sẻ, Rượu NAM-ĐÔNG-ÍCH s uống  
Càng thích cho những kẻ bán-hàn, (rượu cony-ming)

Rượu Nam-Đông-ích bán khắp mọi nơi  
TỔNG ĐẠI-LY: HANOI ĐỒN-THỊ-LIÊN  
55 Phố hàng Trống  
Hải-phong - Giá chỉ 70\$



55 Phố hàng Trống  
Hải-phong - Giá chỉ 70\$

# LƯỢT NÀO MÀ CÁC CÔ-ĐÀU NGƯỜI ĐI HÁT

TỪ NAY PHẢI BIẾT ĐÚ CÁCH SAU NÀY MỚI ĐƯỢC ĐI HÁT...

Phải hát cho hay, dành trống cho đúng, biểu được tiếng lòng cô-đầu, phải bài-hác các cô-đầu rưng và các quan-viên này. Phải biết cách hát cô-đầu của cô-nhân phải bài-trừ cách chơi và ý-nghĩa của kẻ cây tiên... Nói tóm - Phải đủ tư cách mới tranh được điều này, vậy kể từ 2-12-33 này phải xem ngay cuốn: "Học đánh chầu và bình phẩm lời hát cô-đầu xưa nay". Mọi xuất-bản, của Cường-Sỹ soạn Gia đặc biệt 0\$80. Bán tại nhà xuất-bản: NHẬT-NAM THƯ-QUẦN 104 hàng Ga Manot. Ủy xa thêm cước gửi 0\$15 (Contre Remboursement là 0\$60.



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không rạo rỏ.

At trừ được 50 bao không thuốc lá hiện CXX BUON mang lại nhà Nam-long số 30 phố hàng Buồm đổi lấy một cuốn lịch tài rất đẹp.

## HỘI CHỢ NAM-DINH NĂM NAY

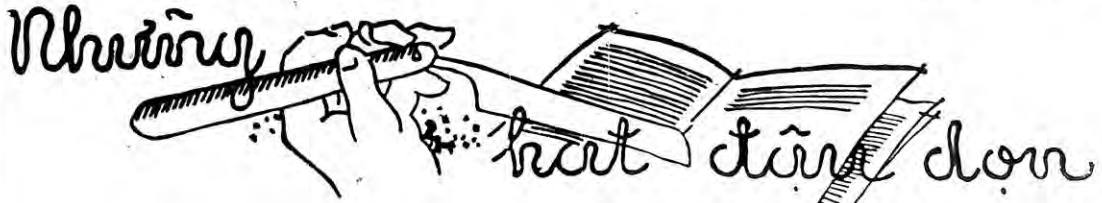
Vì Hội chợ Nam-dinh năm nay có Đền Báo-Đại đến khánh-thành, nên nhà đồ gỗ Hồ-Phong ở Nam-dinh có bày nhiều kiểu: như buồng an, buồng ngủ và buồng tiếp khách theo lối tân thời và lối lâu rất nhà mà giá lại rẻ.

Vậy ngài nào muốn sắm đồ gỗ, xin mời đến hôm Hội chợ Nam-dinh đến thăm gian hàng của Hiệu Hồ-Phong ở gần công ra, thời sẽ thấy nhiều kiểu lạ và giá rẻ.

**HỒ-PHONG**  
Đồ gỗ tân thời  
22, Rue Ninh-binh, Nam-dinh  
Giấy số 104

**TÂN - MỸ**  
Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.



## Nói tự tạo sao được...

Bạn-Trẻ số 1, ngày 8-12-33, trong bài "Thiếu niên Nhật-bản" của Nguyễn-Trâm-Giữ:  
Học trò Nhật-bản rõ kỹ luật nghiêm khắc lắm, phải theo quy tắc nhà trường không được tự tạo ra một động lực gì hay một sáng kiến gì.  
Lại một lối văn vô nghĩa. Dứa trẻ mà tự tạo ra một động lực, đã là vô nghĩa lý, nỗ lực tự tạo ra một sáng kiến, lại càng vô nghĩa hơn nữa.  
Một động lực và một sáng kiến, thì dù cho ông N.T.-Giữ có muốn tự tạo cũng còn không được vậy thay, huống chi là đứa học trò, cho dầu là học trò Nhật-bản.

## Giận ông Nguyễn-Lân?

Văn trong số Bạn-trẻ ấy, trong bài "Văn thư tín" của Vũ-đức-Chiều:  
Hai cây viết đó là bà tước De Sevigne và Voltaire.  
Trước kia, ông Nguyễn-Lân quạ yêu bà Comtesse de Noailles mà dịch chữ Comtesse là hầu tước, chứ không dịch là bá tước. Nay ông V.Đ.-Chiều lại dịch chữ Marquise de Sevignee là bá tước chứ không dịch là hầu tước. Chắc hẳn ông Chiều thấy ông Lân táng bốc kia tên, thì tức mình mà đim bà này xuống.  
Các ông giận nhau, chỉ khổ cho bà Sévignee phải trụt một phẩm tước. Thường thay!

## Thường thức những vấn đề...

Văn chưa thoát khỏi cái nạn V.Đ. Chiêu:  
Ngoài những vấn đề ngoại giao, luân-ly, triết học mà người đương thời được

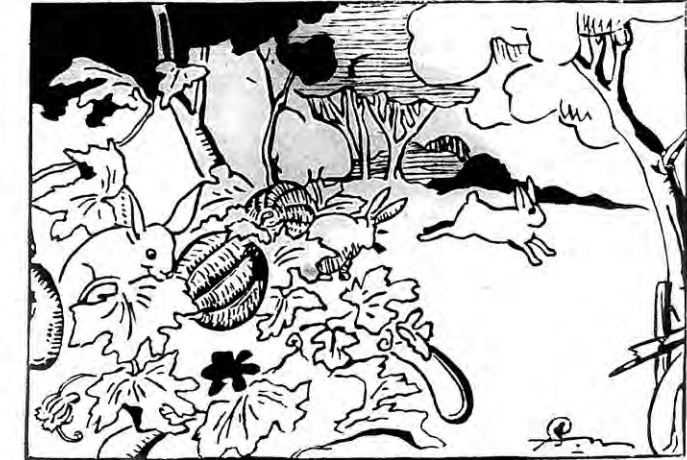
thường thức ở mấy tờ thư của mấy nhà sư phạm chính trị...  
Nếu những vấn đề ngoại giao, luân-ly triết học mà có thể thường thức được, thì tôi cũng muốn mời ông V.Đ.-Chiều thường thức hộ cái vấn đề kinh tế khủng hoảng, hay cái vấn đề nước mắm mới rồi, hay vấn đề rượu new ông thích hơn những vấn đề khác.

## Cử Nhặng lăm to.

Bạn-trẻ số 2, ngày 18-12-33, trong bài "Xin hai bác Tú" của Cử-Nhặng can hai bác Tú-Xơn và Tú-Mỡ, có câu:  
Nào ngư bắc nào cũng khờ lù cáng khèo... trời chẳng chịu đất, đất cũng chẳng chịu trời... Hai bác cứ vác bút tui tách nhau hoài...  
Cử-Nhặng nhăm to! Kể từ ngày Tú-Xơn ốm cái tên Tú-Đơ về quê cấy ruộng, thì câu truyện hai Tú đã xong rồi, mà ai đã chịu ai, thì ai ai cũng biết vậy. Thế mà Nhặng lại bảo là đất cũng chẳng chịu trời thì lăm quá đả!.. Nhặng là Nhặng lại quả quyết rằng hai bác cứ vác bút tui tách nhau hoài... thì có nhẽ người ta cho rằng Nhặng nảm mề đấy.

## Bao giờ cho tới đích?

Cùng văn Bạn trẻ số 2, trong bài "gửi cho Mai-Anh":  
Cùng trường duyên văn đoàn tuyệt, ai mới con làm rúl ruột, lờ kia đến Bắc vân (con ương, sự nghiệp đường dài, chôn chôn bước vẫn mịt-mù chưa tới đích).  
Văn viết theo toàn một lối sáo ấy, thì biết bao giờ cho tới đích, còn là chồn chân (hay chồn tay), vì... cái đích ấy chắc cũng lù-mờ như... ý nghĩa của những câu văn sáo.



Bầy thú sống vào vườn bí bầu của chủ trại họ Hoàng. Vậy ông ấy đau, các bạn tìm ông ấy ra để bảo ông ấy đuổi thú đi.

## Cần thận lắm.

Đông - Pháp số 2516 trong bài "Chuyện ma hiện hình":  
Ta thường nói: ăn lông ở lỗ - nghĩa là chưa biết dùng lửa mà熟食, mà nấu nướng để cả lòng mị ái như loại cảm thú Chư-ân hàng là ăn ăn gì?

## Người thái cổ của tạp chí Khoa-học

Khoa-Học số 60 trong bài "Đồ sừ của ta (trang 11):  
Ta thường nói: ăn lông ở lỗ - nghĩa là chưa biết dùng lửa mà熟食, mà nấu nướng để cả lòng mị ái như loại cảm thú Chư-ân hàng là ăn ăn gì?

NHẬT ĐẠO CAO  
Hàng ngày - 10 Đ.Đ.

## Trong bất chề nhà.

Trong tiểu-thuyết "Gánh hàng hoa", câu:  
Vũ Văn-Tên, người ở quê nhà...  
Thưa quan hân mực hoiq nã nã hay "hàng năm" - Hay năm xep lại thành hàng thì tôi lại là người hiểu sai.  
Một đợc-giữ.

## HỘP THƯ

- Có T.T. Hải - ...
- Đ.Đ.M. - Văn - ...
- Đ.Đ.N. - Đạt - ...
- Đ.Đ.T.M. - Vinh - ...
- Bà N.T. - ...
- Đ.Đ.P.B. - Hoat - ...
- Đ.Đ.N.X. - Hải - ...
- Đ.Đ.L.T. - Tin - ...

## TRẢ LỜI cuộc đố chữ

- 1 - bu (bù) sư
- 2 - dịp (dịp) may mắn
- 3 - un (un) deax nu (nu) sư
- 4 - NON (không) hay non (non)
- 5 - ININI
- 6 - 608, 1881, 816, XIX 10

## GIANG - MAI

Chàng tuyệt học!!  
Lỡ loét, nổi hạch dứt thì sột, mưng mưng mưng từ bất cứ mưng mưng...  
Dung 1, 2, 3 lọ giá 0.70 1 lọ 4 chầu mưng mưng.  
Ban ở BINH-HƯNG 80, phố Mã may Hanoi

## GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES



53, Rue de la Citadelle - HANOI

XUỞNG CHẾ SON « Thăng-Long », BÀN BÚN KHẮP ĐÔNG-PHÁP

BUNN ALO  
CỤ-CHUNG  
VỪA ĐƯỢC NHIỀU  
LẠI VỪA ĐƯỢC  
TIẾNG LÀ BUNN  
HÀNG TỐT  
HIỆU ĐỆT  
CỤ-CHUNG  
100, Rue du Coton  
HANOI





# Viên-Đông Tôn-Tịch Hội

Công-ty vô danh hoàn vốn 4.000.000 phát-lãng  
môt phần tư đã góp rồi

Hội dặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp  
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giày nôi số 892  
Sở-Quản-lý ở Saigon — 205, 207, phố Catinat — Giày nôi số 1099

## Bảng xổ số hoàn tiền tháng Novembre 1933

Mở ngày 29 Novembre 1933 ở sở Quản-Lý tại số 205-207, phố  
Catinat Saigon, do ông MEYRIGNAC phó Quản-Lý hội chủ-tọa,  
ông MULLER và ông Michel CANG dự-tọa.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG	
Lần mở trước trúng : 5.000\$	3.898	M. Clément de Lopez, Directeur de l'Ecole Primaire à Kompongspou — Cambodge trúng lĩnh 5.000\$ về.	
Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$	541	M. Nguyễn-van-Y, 16 Bd Amiral Courbet — Saigon trúng lĩnh 1.000\$ về.	
	3.541*	Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.	
	3.549*	M. Sor Mak, Commis-Greffier-Siemreap-Cambodge trúng lĩnh 500\$ về.	
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	2.967 <sup>1</sup> 2.967 <sup>2</sup> 2.967 <sup>3</sup> 2.967 <sup>4</sup>	Những phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.	
	2.967 <sup>5</sup>		M. Nguyễn-văn-Thành, Dessinateur Cie Electricité — Saigon

Kỳ mở sau định vào ngày thứ sáu 29 Décembre, hồi 11 giờ  
30, tại sở Tổng-Cục, số 32 phố Paul-Bert — Hanoi.  
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Décembre  
1933 định là 5.000\$.

Người làm nhà nên biết rằng:  
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

**KIẾN-TRÚC-SU'**  
ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn vẽ Kiến-nhà.

### JOSEPH T. Đ. TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học  
đường Paris. Cử-nhân pháp-luật  
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs  
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tung, làm đơn, hợp-đồng, văn-  
tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v. v. . .  
Lệ hội pháp-luật : mỗi lượt 1 đồng  
ở xa, xin gửi mandat.

### MÙA RẾT ĐÀ TỚI!!!

Hiệu dệt áo CỤ-LẬP  
61, Rue de la Soie, Hanoi  
Có đủ máy móc chuyên dệt áo Pull'over,  
chandail, chemisette de Tennis, quần áo  
trẻ con bằng laine và coton, giá hạ,  
kiểu đẹp, cả nhiều mẫu hoa (dessins  
jacquards) lối mới.  
Bán buôn bán lẻ



## Tết năm nay các ngài dùng giày gì? Gray Kim-Thoi

Marque, dessin et modéle déposés  
Kiểu rất đẹp, mũi lạng Hoa-ky rất tốt, đế  
cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi lên gập  
bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt  
và toét ra như đế crepe, trông đẹp và  
nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm  
nước. Giá rất hạ.  
Bán buôn và bán lẻ:  
**VAN-TOÀN**  
96, Phố hàng Đào, 95 - HANOI



**KHÁP CÁC NƠI, CÁC ĐÂY  
LỊCH SỬ CHỈ ĐÚNG PHÂN  
SÁP NƯỚC-HÒA... HIỆU**



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN: RONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI

### QUẢNG-ĐÔNG

## Thầy tướng trứ danh

Minh-như-Kính tướng sĩ tở truyền  
lão thủ về khoa xem tướng bói số  
địa lý. Thầy đã du lịch xứ Đông-  
đương ta nhiều chỗ, từ Xiêm-la, Ai-  
lao, Cao-miên, Saigon, Trung, Nam,  
Bắc-ky, bà con đều biết tiếng thầy  
danh sự. Nếu ai không tin, thời lại  
xem thử thì biết thầy đoán mưới  
điều không sai một, vì thầy mới đến  
đây, muốn lấy danh tiếng về sau,  
cho nên không dám nói ngoa. Ai  
muốn biết sự cát hung, mồ-mả, phu  
thê, tử-tức thời vận bị thái trước  
sau-ra-sau, thời mời lại phố hàng  
Đàn số 44 Hanoi. (Rue des Chapeaux  
n° 44) Xin bà con chú ý cho, vì thầy  
tướng Minh-như-Kính, là tay lão  
luyện tướng sĩ, chứ không như mọi  
thầy tướng đầu non, trẻ tuổi ít học  
thức, mà đã tự phụ mình là danh  
sư đầu. Bà con chú ý cho.

**MINH-NHƯ-KÍNH**  
Hàng Đàn n° 44, Hanoi

### TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai !!!

Phái bệnh này chữa chưa được rứt  
nọc, đi độc còn lại, thức đêm làm  
việc nhọc, nản ra thì dính dính hoặc  
mủ, nước tiểu khi trong khi vàng  
lần vẩn đục. Nhỏi ngừa trong ống  
tiểu-tiền v. v. mà bệnh Giang còn lại  
thấy dật thut mỗi xương, nổi mụn  
con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhe  
2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gọi thuốc  
Kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang)  
giá 1 p50 một hộp là khỏi ngay.

### THIÊN TRỤY !!!

2 hôn ngoại thân, hôn to, hôn bé,  
xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ.  
Bất cứ lâu mới là hai hội có lên bằng  
nhau ngay, giá 0p 60 một lọ 6 p. 12 lọ

### BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi  
Giày nôi : 548

## « MUỐN MUA AUTO OCCASION »

« Chúng tôi muốn mua mấy cái auto occasion còn tốt để đi  
« công việc hàng ngày, nếu ngài nào có auto muốn bán  
« xin mời lại sở RƯỢU V. N - ĐIÊN nói chuyện ».

Nam-Tru Công-Ty ở Văn-Điền

*Créage Hét Belle Champagne*

IMPRIMERIE  
CHAMPAGNE  
1935



# RUỒU-BỒ VIN 33.500

dùng cho

đàn bà ở cũ thì không gì bằng

GÍA... : 2<sup>#</sup> 10 MỘT LITRE .

BÁN TẠI

PHARMACIE CHA/VAGNE .  
59 RUE PAUL BERT . HANOI .  
PHARMACIE BROU/MICHE .  
36 B° PAUL BERT . HAIPHONG .